

PHONG HOA

RA NGÀY

THU' SAU

TOÀ-SOẠN VÀ TRỊ-SỰ: 80, ĐU

IN-THÀNH — GIẤY NÓI SỐ: 874.

GIÁ BÁO (Trong nước): 1 Năm: 3\$00 — 6 tháng: 1\$

1 số: 7 xu — Ngoại quốc: 1 Năm: 6\$50 — 6 tháng: 3\$50

HẾT SỐ 13

“Ngày Nay” không ra hằng tuần nữa, sẽ ra mỗi tháng một kỳ

THÀNH TỪNG TẬP ĐẦY.

Ngày nào ra theo lối mới sẽ công bố sau

NHỮNG MÓN ĐẶC SẮC HIỆN CÓ Ở “NGÀY NAY” SẼ LIỆT VÀO PHONG HOA

để các bạn có một tờ báo gồm đủ tính chất hai báo mà giá mỗi số chỉ có

7 XU

ai cũng có thể mua được

BÁO PHONG HOA TỪ NAY TRỞ ĐI SẼ CÓ 3 TÍNH CÁCH:

Xã-hội, Văn-chương và Trào-phúng

Chúng tôi sẽ đem thời giờ và tâm lực trước kia dùng vào báo Ngày Nay

để làm cho tờ PHONG HOA THÀNH MỘT TỜ BÁO

HOÀN TOÀN, ĐẦY ĐỦ

cho vừa lòng các bạn của Tự Lực Văn Đoàn, cho số hai vạn độc giả ngày một tăng thêm,

cho tờ PHONG HOA sẽ càng ngày càng sừng sững là tờ báo CỦA HẠNG TRẺ THUỘC PHẢI MỚI

VÌ MUỐN TRÁNH HẾT MỌI SỰ NGHI KÝ

Xin các bạn mua báo Ngày Nay đã trả tiền rồi mà hạn báo chưa hết, làm ơn cho biết ý kiến: hoặc muốn lấy tiền lại, lấy sách của Đời Nay hay lấy báo Phong Hoa.

Nếu bạn nào không gửi thư về cho biết ý muốn thì chúng tôi sẽ tự tiện liệt lên vào sổ độc-giả mua năm Phong-Hóa và sẽ chiếu theo số tiền còn thừa lại để tính hạn báo hoặc thêm hạn nếu bạn nào vốn đã là độc-giả mua năm của Phong Hóa.

CHÚNG TÔI SẼ TRƯ LIỆU PHÂN MINH ĐỂ ĐƯỢC LÒNG TIN CẬY CỦA CÁC BẠN

Báo của Tự-Lực Văn-Đoàn sở dĩ được nhiều các bạn gửi tiền mua năm vẫn là nhờ ở các bạn có lòng tin cậy, gửi tiền mua không bao giờ sợ mất.

Tự-lực Văn-đoàn

1st J U N

1932

PHONG-HOA
đời nay

BẮT ĐẦU TỪ KỲ SAU

1935

1st J U N

XÃ HỘI - VĂN CHU'ÔNG - TRÀO PHÚNG

GỒM TÍNH CHẤT HAI BÁO (PHONG HOA VÀ NGÀY NAY) MÀ GIÁ BÁN MỖI SỐ VẪN

7 XU

Chúng tôi sẽ đem thời giờ và tâm lực trước kia dùng vào báo Ngày Nay để làm cho tờ Phong Hóa thành một tờ báo

HOÀN TOÀN ĐẦY ĐỦ

LUÔN LUÔN SẼ CÓ:

Xã thuyết của Nhất Linh, Nhị Linh, Từ Ly.

Phẩm bình thời sự của Từ Ly.

Trước vành móng ngựa, Bàn ngang của Từ Ly.

Thơ mới của Thế Lữ, Thơ trào phúng của Tú Mỡ.

Bức tranh vân cẩu của Thạch Lam, Tin văn của Lê Ta.

Cuộc điếm sách của Lê Ta, Cuộc điếm báo của Thạch Lam.

Những việc cần biết trong tuần lễ. Nụ cười nước ngoài.

Truyện vui và văn vui của Khải Hưng.

Tin tức mình của Nhất Linh, Hạt đậu dạn của Nhất-dao-Cao.

Bài và tranh vui cười của các độc giả.

Tranh tìm người theo thời sự của Nguyễn văn Uyên.

Tranh trào phúng của Tô Tử và Đông Sơn.

TRÀO PHÚNG VỀ THỜI SỰ CỦA

TỪ LY, THẠCH LAM, LÊ TA,

LÀNG DU, NHẤT LINH, NHỊ LINH

thay đổi nhau.

MỘT HAY HAI TRUYỆN NGẮN PHẦN NHIỀU CỦA

KHÁI HUNG, VIỆT SINH, TƯỜNG BẠCH, THẾ LỮ, NHẤT LINH.

HAI HAY BA TRUYỆN DÀI CỦA

KHÁI HUNG, NHẤT LINH, THẾ LỮ.

PHÓNG SỰ, ĐIỀU TRA, PHỎNG VẤN CỦA

TRỌNG LANG, VIỆT SINH, THẾ LỮ.

VŨ TRỌNG PHỤNG VÀ PHAN THỊ NGÀ.

Thêm mục “Câu ố” vì mục này ở báo Ngày Nay đã giúp được nhiều người thất nghiệp.

MỘT NGÀY MỘT MÓI

TUẦN NHỎ ĐẾN LỚN VÀ VIỆC



PHÂN CHIA NAM, BẮC

○ NG Đăng Giang, báo Đuốc nhà Nam ở Saigon hôm mồng 6 tháng này có viết một bài trò đời nhan đề là: «Bản đồ nghiệp Phong Hóa nên xét lại». Ông cố đem tài ra biện cãi hộ ông Nguyễn phan Long về vụ án chia rẽ Nam, Bắc trong kỳ tranh cử hội đồng quản hạt Nam-kỳ vừa rồi.

Ông bảo rằng những bài hiệu triệu đồng bào trong Nam đã đăng trong báo Đồng-dương diễn đàn (Tribune indochinoise) và trên báo Đuốc nhà Nam là chỉ trích riêng bọn ông Hồng Tiêu, Bút Trà của báo Saigon mà thôi, chứ không hề nói động đến mối tình liên lạc ở giữa kẻ Nam, người Bắc gì hết.

Ông nói vậy thì cũng hay rằng như vậy.

Chúng tôi cũng vẫn biết trong các thời kỳ tuyển cử, không sao khỏi có những cuộc cãi lộn, chúng tôi cũng biết ông Nguyễn phan Long không phải là thực bụng muốn phân rẽ Bắc-Nam, chỉ «chặt dưa nước Nam ra làm hai, ba khúc mà thôi», Nhưng nói đến vấn đề chủng tộc thống nhất, dầu «chặt dưa» cũng không được. Bọn ông Hồng Tiêu, Bút Trà dù có làm những điều xấu xa đến thế nào chẳng nữa, các ông cũng chỉ nên coi họ như những người trong Nam mà xấu xa như họ. Còn ông trạng sư Trịnh-đình-Thảo ra tranh cử với ông Long, các ông công kích ông ta vì không đủ tư cách thì được, chứ công kích ông ta vì là người Bắc, thì dầu các ông trở hết tài hùng biện cãi rằng không hề đã động đến tình liên lạc kẻ Nam, người Bắc, ai cũng vẫn tưởng rằng các ông động đến mối tình đó luôn luôn.

Vậy chúng tôi cũng xin các ông xét lại, và từ rầy về sau, coi người Bắc là người Nam, mà người Nam là người Bắc.

ÔNG VÕ-THANH-MINH

XEM bài ông ta đăng trên báo Sao mai bênh vực quan lớn Trần-bá-Vy, mới biết ông Võ-thanh-Minh là một người hướng đạo. Nghĩa là ông ta tự nhận là một hướng đạo quân. Tôi nói thế, là vì từ một người tự nhận là si-cút, đến một người si-cút chân chính, bước đường còn xa lắm.



— Ông xem tôi làm nên giầu có từ thừa hai bàn tay trắng.

Vậy ông Võ-thanh-Minh tự nhận là một người hướng đạo, «vì danh dự, y phục H. Đ. và sự truyền bá chủ nghĩa ấy» mà bênh vực quan lớn Viên ngoại họ Trần. Hướng đạo Đồng-dương và toàn thể hướng đạo thế giới còn đợi gì mà không cùng bái ông Minh. Ông Bawden bên Anh cũng nên sang cảm ơn ông ta mới phải lẽ.

Nhưng buồn cười thay! Cái ông đứng lên bênh vực cho hướng đạo và cho danh dự ông Trần viên ngoại — nhất là cho danh dự ông lớn Trần viên ngoại — chỉ trong có mấy cột báo mà đã phạm vào luật hướng đạo rồi:

1. Hướng đạo sinh là bạn của mọi người và đối với ai cũng nhã-nhận, lễ phép. Vậy mà đối với tôi, một người bạn của hướng đạo-sinh, ông tỏ ra thái độ trái ngược với sự lễ-phép, dầu là sự lễ-phép của con trẻ đi nữa.

Ông bảo tôi nào: khiêm nhã, vô lễ, trào phúng khả ố, lắm vô ý thức, còn gì nữa?

2. Người hướng đạo phải nói thực. Vậy mà ông Võ thanh Minh trước thì nói: «Xin độc giả và ông Tư-Ly biết cho rằng: trở lên là tôi chỉ giữ danh dự cho bộ y phục hướng-đạo thôi, chứ không có ý gì biện hộ cho ông Vy, mà thiết tưởng ông ấy cũng không cần đến chúng tôi, bôn phận tôi đến đây là hết...», mà sau lại kéo thêm vài cột nữa để tổ cho thiên hạ biết rằng

ông lớn Trần bá Vy «có thể làm gương sáng cho phần đông thiếu niên Việt-Nam, nhất là thiếu niên ở Huế» Vậy ra câu ông nói: «không biện hộ cho ông Vy» là câu nói dối.

Tôi nói vậy không những là để chỉ trích ông, mà còn có ý để ông biết lỗi mà sửa... nếu ông là một người hướng đạo thật.

Y PHỤC HƯỚNG ĐẠO

BẦY giờ ta thử xem ông Minh trách tôi những gì? Đem ông lớn Trần-bá-Vy của ông với bộ đồ si-cút để làm trò cười ở trong bài «phỏng-vấn ông lớn viên-ngoại.» Ông bắt tôi luận quần trong hai điều: «như ông nghĩ rằng bộ quần áo cụt và cái gậy chúng tôi là xấu xa đáng ghét, ông mang vào để làm nhơ cho ông Vy thì thiệt là ông không am hiểu môn hướng đạo là gì cả, vì... ông Hội-trưởng H. Đ. chỉ là một ân nhân cho H. Đ. chứ có phải là một H. Đ. quân chính thức trong gia-đình H. Đ. đâu. Trái lại, nếu ông Vy thiệt là một người ham hư-danh, chuộng tư lợi, dấy những nét xấu, tật hư như ông tưởng, và ông đem bộ y phục quá mền của chúng tôi choàng vào cho ông ấy thì tội cho nó quá, và cũng đau đớn cho tất cả anh em hướng đạo trên hoàn-cầu».

Ông bắt tôi luận-quần như vậy là vì trí ông luận-quần, chứ không có tư-

tưởng trong sạch của một hướng đạo quân. Ông há lại không biết Phong-Hóa số 137, 138, 139, 140, 141 (số 144 là số đăng bài phỏng-vấn ông lớn Trần-bá-Vy) đều đăng bài nói về hướng-đạo và sự truyền bá chủ nghĩa ấy về vùng thôn dã hay sao? Ông không thể không biết được, chỉ vì quá yêu ông lớn Vy của ông mà ông (xin lỗi độc-giả) phe-lờ đi đó mà thôi.

Ông thử nghĩ mà coi: chúng tôi đã bênh vực chủ nghĩa hướng đạo, thì khi nào chúng tôi còn chế riễu bộ y phục của hướng đạo. Vậy mà ông dám bảo chúng tôi có tà ý ấy, thì một là ông lắm (tôi mong cho ông như thế), hai là chính ông có tà ý ấy chi đây. Một hướng đạo quân phải có tư tưởng trong sạch kia mà, ông quên đi hay sao? Ông hay quên lắm.

Còn ông lớn họ Trần mà tôi đến phỏng vấn có ý khoác áo thụng xanh, đội mũ cánh chuồn vào cho hướng đạo quân, đó là ý riêng của ông lớn họ Trần, sao ông lại bảo làm xấu mặt H. Đ. được? Và ông đã cố công cãi rằng ông lớn Trần viên ngoại là người đáng làm gương sáng cho ông, và những ông đội mũ cánh chuồn có nhiều người có tiết tháo, có khi phách (như ông Trần-bá-Vy chẳng hạn) đáng để cho ông noi gương kia mà!

Tôi nói để ông biết: bộ đồ hướng đạo với chủ nghĩa hướng đạo, không ai bôi xấu nó được, dầu là một hướng đạo quân chính thức cũng vậy. Hướng đạo quân không có lễ phép, ăn gian, nói dối, có tà ý hay vụ hư danh thì chỉ có làm xấu mình mà thôi... vì không phải là người hướng đạo nữa.

Kết luận ông bảo ông lớn Trần có ý muốn nhường chức hội trưởng cho một người nào có đủ công tâm và thể-lực dắt dìu thiếu niên.

Rồi ông tự hỏi:

— Nhưng gánh mẹt ấy biết trao cho ai? Trao cho tôi chăng? Tôi còn bận việc khác và cũng thú thật rằng: chưa đủ tư cách.

Ông Minh, ông khiêm tốn quá. Ông đủ tư cách lắm đấy chứ... đủ tư cách của ông lớn Trần viên ngoại, cái gương sáng của ông.

Còn thanh niên, nếu có tinh thần hướng đạo, thì dầu có hay không có ông Trần bá Vy, ông Võ thanh Minh, họ cũ gì vẫn lập nên đội, nên đoàn để mong thành ra những tay hiệp khách. Mà cho không có tiền, thì áo nâu, nón lá thay vào bộ đồ si-cút thường cũng được, miễn là linh hồn bao giờ cũng là linh hồn của một hướng đạo sinh.

Tứ Ly

Những người mắc bệnh

THUỐC NĂM 1935. Để công nghiên cứu trong 10 năm trời, chúng tôi đã tìm được nhiều phương thuốc rất hay, chữa đau khổ đầy, nơi thành thị, chốn thôn quê, đều biết tiếng cả. Tuy vậy, chúng tôi cũng không thôi sự nghiên cứu, suy xét, nên năm nay, lại mới phát minh ra thứ thuốc rất thích hợp cho bệnh hiện thời, vì muốn để kỷ-niệm sự nghiên cứu tốt đẹp này, nên đặt tên thuốc là **thuốc năm 1935**. Thứ thuốc này rất nhanh khỏi cho các bệnh lậu, không cứ kinh niên hay mới mắc, buổi tức, hoặc ra mủ, dù nhẹ hay nặng tới bực nào. Dùng thứ thuốc này sẽ được như ý. Nhẹ 3,4 hộp; Nặng 5,6 hộp là cùng (giá 0\$60).

THUỐC PHẠM PHÒNG (phòng tích) — Bất cứ đàn ông hay đàn bà, mỗi khi uống rượu say, ăn cơm no, làm việc khó nhọc, mà vội ham mê sắc dục, thì sẽ sinh ra bệnh **Phạm-phòng (phòng tích)**. Bệnh này thường phát ra như: Đau bụng, trong bụng nổi từng cục (rồi lại tan); ăn không ngon, ngủ không yên, thân thể gầy còm, da vàng, mặt xanh, tức ngực, ợ chua, đau lưng v... Ai mắc bệnh Phạm Phòng mà đã dùng đủ các thứ thuốc mọi nơi đều chưa khỏi, kíp dùng thuốc này sẽ khỏi một cách rất mau chóng. Người nào bị đã lâu lắm, chỉ uống đến 4, 5 hộp; còn người nào mới bị thì chỉ 2, 3 hộp là cùng. Phương thuốc này là phương gia truyền linh-nghiệm đã ngoại trăm năm, nên ai dùng qua đều được như ý (giá 0\$50).

LƯƠNG NGHI BỒ THẬN KHÍ HOÀN — Thận là cơ quan hệ trọng trong người ta. Chấn thận kém thường sinh ra chứng đau lưng, đau mình, đau các đầu xương, ù tai, hộc hỏa, vàng mắt, chóng mặt, nước tiểu vàng, ít khi được trong, tinh khí loãng, hay đi, mộng tinh, dương sự ít cử, hoặc trong mình nóng nảy, ít ngủ, kém ăn, v... Phương thuốc này rất hay, chế đã lâu năm, từng thí-nghiệm cho nhiều người, ai nấy đều được như ý. Dùng hết 1 hộp thuốc đã thấy hiệu-nghiệm vô cùng (giá 1\$00).

LÊ HUY PHẠCH, N° 12, Route Sinh-Tu, Hanoi

ĐẠI-LÝ CÁC NƠI. Hải-phong: Núi-Tân, 82, Bonnal. Núi-Đỉnh: Việt-Long, 28, rue Champeaux (Trên trường học bên cũ). Vinh: Sinh-Huy, 59, phố La-Ga. Huế: Văn-Hòa, 87, Rue Paul Bert. Quinbon: Trần-văn-Thắng, avenue Khải-Định. Phan-Thiết: Lê-Thành-Hưng, rue Gia-Long. Saigon: Dương-thị-Khuyến, 109, rue d'Espagne. — Cần thêm nhiều Đại-lý khắp cõi Đông-Pnap

NHỮNG CUỘC ĐIỀU TRA ĐHÔNG VẠN

KHÔNG TIỀN KHÔNG HẬU

I. ĐI XEM MŨ CẢNH CHUỒN (Tiếp theo)



Ông Vi là một người Thổ mà làm đến lồng đốc... chỉ vì ông là một người thức thời, hiểu người, biết mình mà tìm đường tự liến,

Quách-Điền

Một anh mán Bạch-miêu, đầu trọc lóc, đỉnh sọ phát phờ cái chòm con, mời tôi vào ngồi đợi lệnh quan lớn Vi văn Định trong một gian phòng khách, kiểu nửa là nửa tây. Bỗng nghe thấy tiếng nói bên cạnh cửa sổ:

— Noọng đây slao lai. Cớ đíp noọng lai.

(Cô em đẹp lắm, tôi yêu cô em lắm).

Tôi nhìn ra thấy một cô gái Thổ vừa kêu vừa đuổi con mèo tam thể đang cong đuôi chạy.

Câu tiếng Thổ nhẹ nhàng, gọi trong trí tôi những giọng gió gào ngàn, những cảnh rừng sâu, cây cỏ, đầy một không-khí mãnh liệt, gớm ghê...

Tôi đương vờ văn tìm cái chân tướng của người Thổ. Mán, không biết họ ngày thơ hay dữ tợn, hay vừa ngày thơ vừa dữ tợn như cô gái Thổ trong truyện « Một đêm trăng » của Thế Lữ, thì bỗng cửa phòng hé mở, rồi thấy lộ ra cái đầu tròn trịa, bóng nhoáng của một anh mán sơn đầu. Tôi rợn mình tưởng chừng như sắp lạc vào nơi lạnh-lẽo, thâm-u,... Anh mán nhoẻn miệng cười, vẫy tôi sang gian phòng bên cạnh.

Gian phòng này cũng là gian phòng khách, song bày biện toàn lối Thổ: thảm ngũ sắc bày khắp nơi, nỏ và ống đựng tên treo la liệt trên tường. Trên một cái sập gụ — cái sập có cái đặc điểm là chân kê rất cao — chính chện quan lớn tổng-dốc Vi văn Định ngồi bắt chân chéo khoeo. Quan lớn chặc chừng tứ, ngũ tuần chỉ gian, bành bao trong chiếc áo gấm lam, dây dờ phi nện như một ông quan annam chính thức, ba chòm râu xanh rủ xuống che cái thể ngà lồng thổng trước ngực như ba cái đuôi chũ của các nhà đạo-sĩ Tàu xưa. Đứng bên cạnh bàn quan lớn, có một chị ngày thơ như mán

rừng, đầu buộc ngang một vòng vải đen, viền chỉ hoa: đích thị là một chị mán cóc.

Quan lớn thấy tôi vào văn ngồi yên trên sập, vẻ hách dịch, đường bệ, tròn trĩnh... Tôi ngả đầu chào thì quan lớn chỉ sẽ gật đầu và nhếch mép:

— Thầy ngồi chơi.

Quan lớn thật đã thành ra một ông quan annam đặc, không còn có cái vẻ ngày thơ của những cô gái Thổ hát dùm ở lưng đeo.

Tôi chưa đặt... mình xuống ghế, thì quan lớn đã nhếch mép nói tiếp:

— Thầy đến có việc gì, nói cho bản chức nghe...

— Bẩm, chúng tôi làm báo...

— À, ra ngài làm báo...

Tươi cười, lịch thiệp, quan lớn đứng dậy chạy lại chỗ tôi ngồi, nháy tôi một cái rồi bắt tay tôi, mạnh đến nỗi ê cả năm đầu ngón tay.

— Ngài làm báo... đến tể nha hân là đề phỏng vấn bản chức. Nào, nói về gì bây giờ?

Mỉm cười, tôi hỏi:

— Dân tỉnh Thái được an cư, lạc nghiệp là nhờ tài cai trị của tướng công?...

— Ngài dạy quá. Đầu có thể. Dân được an cư, lạc nghiệp là công của nhà nước Bảo-hộ. Còn bản chức, bản chức chỉ mong nổi gót quan Từ, tổng đốc xưa...

— Vâng, « có phúc được ngồi dai »... một câu thơ bất hủ. Nếu quả ngồi dai ở tỉnh này là có phúc, thì tướng công thật là người có phúc.

Mũi quan lớn họ Vi trông có vẻ phồng lên một cách kín đáo.



— Quả là bản chức được ngồi dai... Trong bốn năm trời, bản chức hằng ngày được ngồi ở gian phòng này, hằng ngày được đi qua bên đồ Tàn-đề...

Thấy quan lớn ngắt lời, có lẽ vì quá khiếm tốn, tôi vội đỡ lời:

— Vâng, để hằng ngày bác lái giữ phà Tàn-đề được cái điểm-phúc ngắm tương công, để bọn dân quen qua dò được cái hân-hạnh khen ngợi ba chòm râu vừa hách dịch, vừa nhân từ của quan đầu tỉnh...

Quan lớn họ Vi cười tùm, hai cái môi của quan cong lên như cái vành móng ngựa, trong lúc ba tròm râu tốt rung rung vì cảm động, và hai con mắt nhỏ híp lại một cách oanh liệt.

— Bẩm, tướng công ngồi dai như vậy, tướng công có phúc đã đành, cả đến đám dân áo rách tươm cũng có phúc nữa.

— Ấy, thỉnh thoảng gặp ăn may, tôi vẫn cho một hai xu...

— Chính thế. Tôi lại nghe nói các ông phủ, huyện dưới quyền tướng công, — nhất là ông huyện Trác ở Thụy-anh — là những viên hành chính thanh liêm mẫn cán...

— Ngài chỉ nên nói đến chữ mẫn cán. Còn thanh liêm... còn thanh liêm thì làm quan ai không lấy chữ thanh liêm làm đầu. Ăn hối lộ là một sự mà bản chức cho là xấu xa, dẽ tiện...

— Tướng công nói thực là chí lý. Đã giữ trọng trách làm « cha mẹ », ai còn mặt mũi nào ăn của dút của « con ».

Quan lớn họ Vi thấy nói đến công lệnh của cha mẹ, thích chí cười tít. Vừa cười ngài vừa nắc:

— Ngài... thực là... tri-kỷ của tôi.

— Thật quả tôi không dám...

— Tri-kỷ, tri-kỷ lắm. Tôi xin nói đề ngài nghe. Một ông quan — nhất là một đại-thần — phải có nhân-đạo, có lòng thương kẻ nghèo khổ, biết yêu sự công bình, ghét sự ức hiếp... mà nhất là phải có vẻ trang nghiêm...

Nói đến đây, quan lớn ngồi lại ngay ngắn, mắt mở to, ba chòm râu thông xuống như muốn tỏ rằng ta đây là bộ râu đứng đắn, nghiêm nghị, không có lá loi, nghiêng ngả như râu của bọn chánh phó tổng vô-danh.

Trông thấy ba cái đuôi chũ tốt và dài chur vậy, tôi không thể nhịn khen

được. Ba chòm râu nghe lời tôi khen, thẹn cứng đờ ra, trong lúc quan lớn họ Vi đưa ngón tay búp măng lên chải nó.

Chải xong, quan lớn hí hỏn bảo tôi:

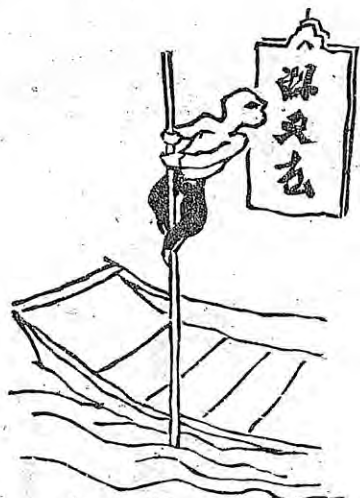
— Ba chòm râu này, bản chức quý lắm. Hồi bản chức còn thiếu thời, có người tướng-sĩ đoán bản chức sẽ có ba chòm râu tốt nó làm cho bản chức trở nên phú, quý.

— Vậy tướng công quý nó, « đíp » nó là phải lắm.

Nói đến chữ « đíp », tôi mới sực nhớ đến một câu hỏi:

— Tướng quân thích làm quan miền đồng bằng hay làm quan miền thượng du?

Một nụ cười mỉm bí-mật lộ ra sau mấy chòm râu thuần tuột, quan lớn Vi trả lời tôi một cách thâm thúy



— Bản chức thì nhà nước đặt đầu xin ngồi đấy. Bản chức đầu ngồi ở trung châu, mà bao giờ cũng còn những mỹ tục của cổ hương. Ngài có thấy cái sập này kê cao không?

— Vâng, chúng tôi cũng đã lấy làm lạ và không hiểu ý tướng công làm sao.

Quan lớn cười một cách tự-đắc mà phàn rằng:

— Kê cao sập có ý nghĩa sâu sa lắm. Cái sập này làm tiêu biểu cho cái nhà sản trên chúng tôi...

A ra thế. Thảo nào mà cao ngất-ngưỡng. Nhà sản có hai tầng: tầng trên là nơi người ở, tầng dưới cho súc vật thuê. Cái sập kia, trên chính quan lớn Vi, còn dưới... Tôi cô ý nhìn, thì thấy con mèo tam thể lúc này đang ôm ấp một đàn con.

Tứ-Lý

Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

THUỐC LẬU HỒNG KHÊ

Đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được rất nọc, cũng nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mùi, bệnh hạch lên sỏi, nóng rết, đau xương, rất thịt, rức dầm nổi mề-dây, ra mào gà, hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến hiệu, không hại sinh dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giáy thép đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG, 88, Route de Huế (sẽ cửa chợ Hòm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ — Haiphong, M. Đức, 73, Belgique — Namdinh, Ich sinh Đường, 190, phố Khách — Sơn-tây, Xuân Hải libraire Lac-sơn — Cao-Bằng, Vinh Hưng, 58, phố Thầm Yênbay, Đông Tuân — Lao-Kay, Đại An — Vinh, Huế, Tourane, Bazar Bat Tiên — Saigon, Đức Thắng, 148, Albert 1er Dakao — Pnompenh, Hồng Bàng — Nhattrang, Sơn Giang, 12, Rue Marché — Vientiane, Maison An Ba. Còn nhiều nơi nữa không thể kể hết, các nơi muốn mua buôn hoặc làm Đại-lý xin viết thư về thương lượng



NGUYỄN VĂN TÝ

Con cáo, con quạ và cái bánh sữa.

MỘT NHÀ HỌA - SĨ MONTPARNASSE

○ NG Nguyễn Giang đối với chúng tôi thật là một người tốt số: ông đã được gần gũi những « thầy họa » có tiếng ở Montparnasse trong khoảng bảy năm trời — những người, chúng tôi đứng xa ngoài nghìn dặm mà chiêm ngưỡng.

Những họa phẩm ông đang trưng bày ở Khai-Trí đã mang lại cho chúng tôi cái hương vị, cái dấu vết của mỹ-thuật xóm Montparnasse, quê hương mỹ-thuật của những bậc kỳ tài như Utrillo, Vlaminck, Foujita....

Mỹ-thuật Montparnasse là một thứ mỹ-thuật ngạo mạn những thành kiến cổ-hủ, những lễ lối cũ rích mà trường mỹ-thuật Paris coi như lời thánh dạy. Họa-sĩ Montparnasse ít khi là học trò trường mỹ-thuật Paris. Họa-sĩ Montparnasse trông thấy màu xanh ở chỗ mà học trò trường mỹ-thuật Paris thấy đỏ. Họa-sĩ Montparnasse có khi đeo khuyên bạc, đội cái mũ rộp trời, vẽ ra người không mũi, không mắt. Cho nên Montparnasse đã sản xuất một thứ tranh kỳ dị, ngớ ngẩn, hỗn sược như khinh mạn công chúng.

Họa phẩm của Nguyễn-Giang không quá quái đến bức ấy, tuy có vẽ ngớ ngẩn ngay thơ của tranh Montparnasse. Ông vẽ lá hay hoa thì lần lần đếm từng cái lá, từng cánh hoa. Khi ông truyền thần người màu, ông không chịu bỏ qua một nét răn nào. Một nhà mỹ-thuật tầm thường mà vẽ lối ấy thì tranh họ chẳng khác mấy những bức truyền thần theo ảnh mà ta vẫn thấy bày ở các hàng câu đối.

Tranh của Nguyễn Giang tuy lỉ-mỉ, vờn từng nét, nhưng vẫn rắn rỏi, linh động, là được cái đặc tính từng người ngồi kiêu. Trong bức họa « một cô mặc áo nhung đen, đứng cạnh mấy khóm hoa », màu đen nhưng thật khéo tả, trông bóng bẩy, đậm đà như nhung thật, mà nét vẽ không cầu kỳ, gò găm. Tranh « bà cụ ngồi cạnh lọ hoa » vẽ tương tế, rành mạch, màu thuốc tọng phần rõ ràng, vậy mà toàn thể không có vẻ nặng nề, câu thúc. Màu vàng ở bức bình phong đã cũ, sau lưng bà cụ, làm tôn hết cả những màu diu diu tối trong tranh.

Chúng tôi nhận thấy rằng họa sĩ không hề ý tìm tòi đến « cảnh gió » (atmosphère, theo như ông Giang đã dịch trong bài tựa cuốn « Trời xanh thăm » của ông) cho nên những nét vẽ bao giờ cũng tinh vi và rành rọt, có khi hơi khô khan.

Mấy bức vẽ người hay hoa quả bày với đồ sứ cổ, theo ý tôi, là những tác phẩm có giá trị nhất ở phòng triển lãm này.

Họa-sĩ còn vẽ nhiều cảnh quanh vườn nhà ông: bức vẽ nhìn qua cửa sổ, bức vẽ góc vườn có hàng rào sắt, bức trông xuống trường Bảo-hộ; nói tóm lại, ông Nguyễn Giang mới « quay cái giá vẽ » chung quanh nhà, chưa đem lại ra mà tả những cảnh bất ngát bao la ở xứ Bắc, là xứ ngót mười năm nay họa-sĩ mới lại thấy.

Xa nhà lâu ngày, những người và cảnh mà ta ầu yếm nhất là những người và cảnh ở trong nhà ta, cái đó thường tình, ta chẳng nên trách ông sao không chọn cảnh đẹp hơn. Và lại, một bức tranh đẹp không cứ là phải tả những cảnh cầu kỳ. Một tàu lá dưới ánh sáng, vài cụm hoa cũng có thể làm rung động linh hồn nhà nghệ-sĩ như cảnh núi cao, rừng rậm, và cũng có thể thành những bức tranh tuyệt tác.

Một điều tôi tiếc, là trong mấy bức « góc vườn » của ông, tuy rực rỡ ánh sáng chói rọi, nhưng tôi không nhận thấy cái ánh sáng gay gắt mà không rờ, cái ánh sáng riêng của miền Bắc.

Nhưng biết đâu chẳng phải ý ông muốn vẽ như thế, vì họa-sĩ Montparnasse bao giờ cũng có con mắt khác thường.

Tô Tử

Cải chính

Trong bài « Trả lời Tchy » (P. H. số 149 trang 4, cột 3 dòng 12) câu « ông Tchy là người giữ thủ lĩnh », xin đọc giả gạch bỏ đi chữ « giữ », hoặc chữ « giữ », hoặc chữ thủ. Vì đó là ông thợ xếp chữ đã thêm vào cho một chữ « giữ », khiến Ngọc-quang trở nên một người nói lắp « giữ giữ tin... »

Còn như chúng tôi có cố ý đồ lỗi lên đầu ông thợ hay không thì hẳn ông Vũ Đình Long, giám đốc báo T.T.T.B. kiêm chủ nhiệm nhà in Tân-dân sẽ biết.

P.H.

Cùng đọc giả

Đáng lẽ truyện « LẠNH LÙNG » đăng ở số báo này nhưng vì một sự ngẫu nhiên có đoạn chạm đến đời tư một người, nên tác giả phải sửa chữa lại. Vậy xin đọc giả chờ đến kỳ sau.

P.H.

ÔNG JEAN MARQUET DIỄN THUYẾT

TẠI làm sao người ta diễn thuyết? Là vì người ta có những ý kiến trong đầu, và muốn nói ra cho mọi người nghe.

Ông Jean Marquet cũng có nhiều ý kiến trong đầu nên tôi thứ năm trước, ông đem nói ở hội Tri-Tri trước « một công chúng » trí thức.

Đầu bài diễn thuyết là: *Nghề viết văn*. Cái tên của ông J. Marquet trong làng văn thuộc-dịa với cái đầu bài quán trọng ấy, thực là một thứ « hào chiêu lực » rất mạnh, khiến cho những người sợ diễn thuyết nhất cũng phải đến nghe ông.

Đến nghe để biết được những điều mới lạ.

Điều mới lạ nhất là ông có vẽ một thầy giáo và coi hết thầy thính giả như một lớp học trò ban thành chung.

Ông giảng cho họ biết rằng làm văn phải thận trọng. « Anh viết xong một cuốn sách, anh nên cất nó vào ngăn kéo đã. Rồi một vài tháng, nửa năm, một năm, anh hãy lôi nó ra đọc lại, để thấy những điều gì mà anh không thấy ngay lúc đầu ». Ông lại nói đến việc xuất bản sách, — trước khi sách ra, phải chữa những hạt đậu dụn hay

là nhặt « vỏ ốc » theo tiếng gọi của tây; đến việc gửi sách, đến việc ăn hỏa hồng của những hàng sách, v. v.. Nghĩa là ông dạy cho người ta biết những điều người ta đã biết đầu từ bấy, tám năm trước khi đến nghe ông.

Nghĩa là ông chẳng dạy cho ai biết thêm điều gì hết.

Hay là có:

Ông cho chúng tôi biết rằng một bài diễn thuyết như thế, người ta nên cất nó ở nhà.

Ông không cất nó ở nhà. Nhưng cũng không hề gì lắm.

Bởi vì, nói của đáng tội, ông cũng khéo làm cho mọi người vui. Ông có lắm câu pha trò tự nhiên, làm cho mọi người rộ lên cười, trong lúc chính ông vẫn nghiêm trang như một ông chánh án.

Ông có một thứ tài đáng khen để cứu lấy bài diễn thuyết không mới mẻ ấy. Tài của một nhà bếp khéo chế gia vị để làm cho người ta quên những món ăn soàng.

Lê Ta

DÁM CHẮC

sinh-dục, không hành bệnh nhân (chắc như vậy). Chúng tôi dám nói quả quyết, dám làm cam đoan người bệnh dùng không hết không lấy tiền, vì thuốc **Sru-độc-bá-ứng-hoàn** hiệu **ÔNG TIÊN** hay hơn hết trong xứ Việt-Nam này. Đã có nhiều bức thư khen tặng ở các nước và các thuộc địa Pháp, lần lượt chúng tôi sẽ chụp hình đúc khuôn in lên đây cho quý ngài thấy rõ tin chắc thuốc **Sru-độc-bá-ứng-hoàn** hiệu **ÔNG TIÊN** trong Nam kỳ thiết hay hơn hết không còn ai mà không biết.

Có bán tại: Nha Trang: Mộng-Lương, Quinhon: Hồ-văn-Ba, Quảng-ngãi: Trần-Cảnh, Tourane: Nguyễn-hữu-Vinh, Huế: Vĩnh-Trường 59 rue Gia-Long, Quảng-trị: Thông-hoạt, Vinh: Sinh-Huy 59 phố Gá, Thanhhoa: Gi-Long 71 Grand-rue, Namdinh: Việt-Long 28 rue Champeaux (trước cửa trường), Haiphong: Quảng-vạn-Thành 61, rue P. Doumer, Đồnghới: Thuận-Long, Bồngson: Diệp-a-Vinh, Ninhhoa: Quảng-sinh-Hoà, Hanoi: Nguyễn-văn-Đức, 11 rue des Caisses (độc quyền) và khắp các nơi buôn thuốc Annam là đều có bán

CẦN THÊM ĐẠI-LÝ NƠI NÀO CHÚNG TÔI CHƯA CÓ, MUA BUÔN DO: **Pharmacie ÔNG TIÊN Annam** được phòng 82 à 90 RUE P. BLANCHY PROLONGÉE PHÚ-NHUẬN — SAIGON

Thuốc ho **ÔNG TIÊN** hiệu-nghiệm trong 10 phút, mỗi gói 0 \$ 10.

Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

HUY THÔNG, CÔ TẦN NGỌC VÀ SUỐI ĐÀO

GỜM! Làm gì mà âm-ĩ lên thế nhỉ? Truyện tình - tự là truyện kín đáo mới phải chứ, là những truyện một người yêu nói cho một người yêu nghe.

Nói ở phòng riêng, bên bờ nước, ở nơi âm-u, nơi tâm tối, hay trong ánh trăng khuya.

Nói bằng cái giọng nỉ non, êm ả, dịu dàng hay khê nặc, hay khàn khàn như ống bơ rỉ, hay nặng nề như tiếng vịt đực, hay ồm ộp như tiếng ếch trong...

Nhưng mà người ta nói nhỏ.

Nói nhỏ đủ cho những lời ở cái miệng đa-tình lọt được vào cái tai đa-tình.

Thế thôi! Chứ người ta không gào tướng lên cho bất kỳ hòn đá nào với bất kỳ một « nhân vật » nào cũng nghe thấy được.

Ông bạn Suối-Đào tôi lại không nghĩ thế.

Bởi ông là Suối. Là Suối nên ông róc rách kể lại hết cả các tiếng cây, tiếng gió, điều hay, truyện giỡ, và thiên tình sử rất đáng cảm động của cô Tần-Ngọc với ông Huy-Thông. Ông Huy Thông, « nhà thi-sĩ đã bao nhiêu người biết tiếng và mến tài... », ông Huy Thông « mới 17 tuổi đã đỗ tú tài triết học. Có lẽ từ xưa tới nay chưa từng thấy ai thông minh đến bậc ấy », ông Huy Thông là một nhà đẹp trai và « có vẻ một nhà thông thái, với cái trán rộng và mái tóc bờm sơm ».

Đó là lời trong bức thư của cô Tần Ngọc mà cái Suối bép xép kia một hôm đã nghe thấy. Rồi bây giờ đi học lại cho chúng ta cùng nghe. (Trong Văn Học tập chỉ đổi mới số 1).

Suối Đào lại cho chúng ta nghe những lời tha thiết hơn, chân thật hơn trong những bức tình thư nồng nàn của một vị nữ lang mới mẻ vô cùng — là cô Tần Ngọc. Cô yêu ông Huy Thông lắm. Cô muốn gặp ông Huy Thông sau buổi chiều bóng ở Palace lắm. Cô muốn cho ông Huy Thông không « lộ » lắm. Cô cũng muốn ông Huy Thông « làm mấy bài thơ đăng trong báo Phong Hóa để tặng » cô lắm... Trời! biết bao nhiêu lời cảm động, làm tê tái lòng ông Huy Thông đẹp trai lắm của tôi!

Cả một truyện tình của một tài tử với một giai nhân. Một truyện tình iêng, nghĩa là chẳng có ích gì cho ai hết thấy.

Vậy mà Suối Đào kể lại rất tường tận, rất chu đáo, rất có duyên nữa. Người thóc mách đến thế là cùng.

Có lẽ là vì Suối-Đào quá yêu Huy-Thông, nên không biết gì là giữ gìn, là dè dặt nữa. Ông này quá yêu ông nó và muốn quảng cáo cho sự đẹp trai

và sự... « đa tình » của tác giả tập « Yêu đương ». Có biết đâu rằng truyện thóc mách của Suối Đào sẽ làm cho ông Huy Thông và cô Tần Ngọc không bằng lòng.

Tôi biết ông Huy Thông là người rất khiêm tốn, không bao giờ ra người ta nói đến tài của ông lắm, hay có ai nói thì không bao giờ ông đem khoe ai... Ông Huy Thông phải đâu là người chuộng sự phò trương trên mặt báo. Không, nhà thi-sĩ của tôi ư ca trong lâu vắng, và chỉ muốn để cho thiên hạ thấy có khúc nhạc réo rắt của mình thôi.

Cô Tần Ngọc cũng vậy. Cô không muốn cho ai biết truyện riêng của cô. Tình yêu đối với cô là thứ tình kín đáo, mầu nhiệm. Cô yêu ông Huy Thông, vì Huy Thông « đẹp trai và có tài, » chứ có phải vì để được người ta làm thơ tặng cô trên báo đâu? Khi cô nói ông Huy Thông rằng: « Sở Phong-Hóa sau thế nào cũng phải có một bài thơ tặng tôi (cô Tần Ngọc) đấy », cô phải là vì hiểu danh đầu? Đó chỉ vì một tấm tình yêu thiết tha, chân thực, nồng nàn và kín đáo... nhất là kín đáo.

Ông Suối Đào thực không biết ý tứ một chút nào hết, những điều kín đáo như thế mà đem nói ra cả ra!

Làm như ông Huy Thông cũng muốn đem việc riêng của ông ra công bố.

Làm như ông Huy Thông đã thấy mình bắt tử và thấy thiên tình sử kia đáng lưu lại hậu thế.

Làm như ông Huy Thông mong mỗi cho người ta ca tụng cái tài thi-sĩ, cái tài học, cái đẹp như thần tiên...

Ông Huy Thông của tôi đọc bài của Suối Đào chắc bây giờ đang nổi giận.

Lêta

PHONG-HÓA

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ
80, A^e GRAND BOUDDHA, HANOI
TÉL. N^o 874.
Chi nhánh ở Saigon:
160 Đường Lagrandière

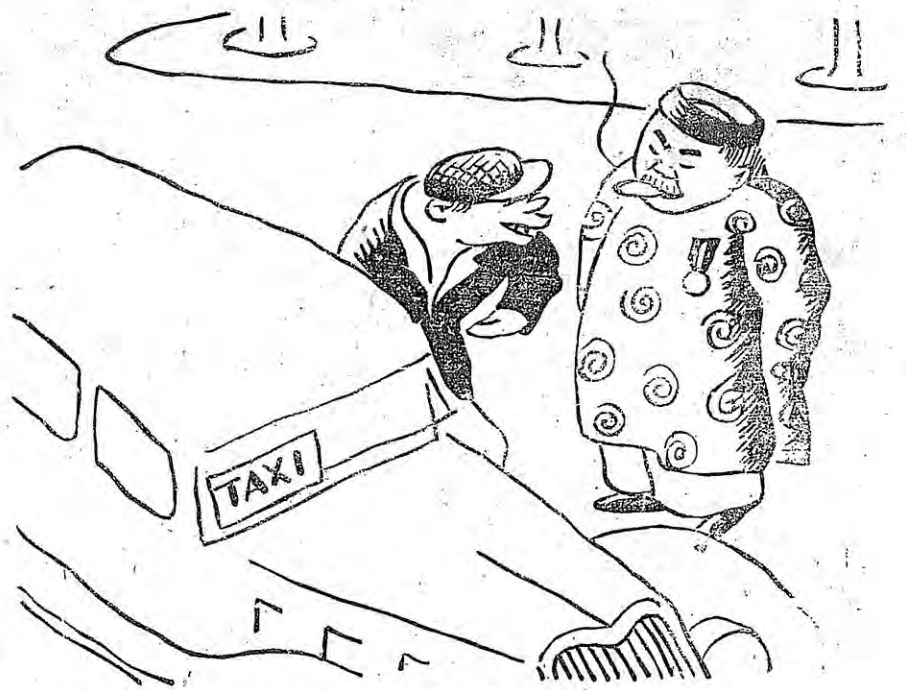
Sáng lập: Nguyễn-xuân-Mai
Giám-đốc: Nguyễn-trường-Tam
Quản-lý: Nguyễn-văn-Thức

GIÁ BẢO:

	Sáu tháng	Một năm
Trong nước	1\$60	3\$00
Ngoại quốc	3.50	6.50

MỖI SỐ: 7 xu

Mua báo kể từ 1 và 15 và phải trả tiền trước. Ngân phiếu xin gửi về Ông Nguyễn-trường-Tam



— Bác tài, bỏ cái biển « Taxi » tôi sẽ cho thêm tiền.

VĂN CÚNG QUAN ÔN

(Cũng như năm ngoái, mùa hè đến, các ông đội xếp Hà-thành, ngày 8.5.35 vừa rồi có lập đàn tại sở cầm hàng Trống để lễ quan ôn. Vậy Tú Mỡ xin làm giúp các ông một bài văn cúng để hằng năm các ông có thể dùng vào việc phúc đức ấy).

Tiết tháng tư, lò trời thiêu đốt,	Thoát khỏi vòng dịch tễ nguy nan.
Khắp thế gian ngàn ngút lửa nồng.	Chúng tôi còn phải lo toan,
Mưa dầu nắng lửa nấu nung,	Giữ cho quốc thái, dân an mới là.
Người trần uế-oải, náo nùng tâm can.	Trừ sạch giống gian tà, trộm cướp,
Mùa viêm-nhiệt, các quan ôn dịch,	Khiến muôn dân phép nước phải tuân,
Kéo âm binh rộn rịch lên Dương.	Vạy xin các đấng linh thần,
Dưới cờ hiệu lệnh Diêm-vương,	Mấy lời khẩn khứa ăn cần xét soi.
Đóng đồn rải rác trên đường trần gian.	Đoàn đội xếp dù ai tận số,
Chúng tôi giữ trị an hạ giới,	Xin các quan đổi số, thay tên.
Các ngài làm quan dưới Âm-li.	Ơn giãi trong sổ ghi biên,
Cũng là đồng sự đó chi,	Mỗi năm sẽ lễ kỳ-yên một lần.
Đôi bên chức phận kèm gì nhau đầu.	Giờ tay, chào các âm thần...!
Âm dương muốn cùng nhau gần bỏ,	
Là số đáng, giải tỏ chút tình.	
Chữ rằng: « vô vật bất linh ».	
Sấm sanh lễ vật, lòng thành kính dâng.	
Tiệc thết tương khao quân đầy đủ,	
Cổ tam sinh mấy hũ rượu nồng.	
Cùng đồ khi-giới bình nhưng,	
Ngựa, voi, cò, kiếm, thuyền rồng, trống chiêng.	
Thêm vàng bạc, làm tiền quân phí,	
Xin các quan chấp lễ vì thiêng.	
Mong rằng xét tấm tình riêng,	
Độ trì đồng sự tại miền nhân gian.	
Thi hạnh-phúc bình an, mạnh khỏe,	

Tú Mỡ

COURS PARTICULIERS DE
FRANÇAIS & MATHÉMATIQUES
CYCLE PRIMAIRE SUPÉRIEUR
PRÉPARATION INTENSIVE AU
B.E. & AU D.E.P.S.F.I.

(PAR GROUPE DE 5 ÉLÈVES)
COURS PAR CORRESPONDANCE
de MM. Vũ-dình-Liên et

Vũ-dình-Hoè

Bacheliers: Étudiants en Droit
POUR TOUTS RENSEIGNEMENTS S'ADRESSER À
M. VŨ-ĐÌNH-LIÊN
24, Boulevard Amiral Courbet, Hanoi

TUYỆT NỌC LẬU

Ông tiêu tiện thấy nhói ngứa, ăn thức gì độc, hoặc làm công việc nhọc mệt, hình như bệnh phục phát. Có người lại thấy mình mẩy đau mỗi, hoa mắt. Bệnh Giang thấy nổi mụn đỏ, rất thối. Như thế dùng thử thuốc **Kiên-tĩnh tuyệt nọc** 1\$50 một hộp, sẽ khỏi hẳn; nhẹ 2, 3 hộp; nặng 5, 6 hộp. Chất thuốc rất tốt không công phạt, không hại sinh dục và sức khỏe, dân bà có mang dùng cũng được. Phải bệnh **Hạ-Cam** sau khi khỏi cũng nên dùng thuốc này. Bệnh giang đương phát, lở loét qui đầu nổi hạch dùng 2, 3 lọ thử thuốc này giá 0\$70 một lọ sẽ khỏi hẳn.

BINH-HƯNG, N^o 67, (phố Cửa Nam) RUE NEYRET, HANOI

CÁC ĐẠI-LÝ — Lê thành Hưng Rue Gia Long à Phan Thiết — Nguyễn tiến Túc 29, Rue Đệ Nhất à Phúc Yên — Phúc Thanh 28 Quartier à Hưng Hoá — Nguyễn tiến Thành 39, Rue Thọ Xương à Bắc Giang — Phúc hưng Long à Camphamines — Chu đình Quán à Thanh Hoá — Kim Lan 51, Rue Hannecard à Uông Bí — Văn Lân 58, Murechal Foch à Hải Dương — Văn đức Viêm Café Restaurant à Tụy Hoà — Nguyễn hữu Dzu 40, Rue des Mandarins à Tuyên Quang.

TIÊU SƠN TRĂNG SÌ.

(Tiếp theo)

SẮM

ÁNG sớm hôm sau, bốn người lên đường. Con ngựa trắng giống ngựa thồ Bắc-kạn, thân nhỏ thấp và bốn chân tuy hơi thô, nhưng rất thẳng thắn vững chãi. Phạm-Thái nhường bà Hoàng-phi. Còn ba con kia sắc lía, bờm dài đuôi dài, trong khi chạy, đầu lúc nào cũng cất thẳng và bốn vó nhỏ thon luôn luôn cuốc xuống đất những lúc người cưỡi kim cương dừng lại. Đó là ba con chiến mã, giống Lạng-sơn, kỵ sĩ phải có vẻ lổ, cương cứng mới cưỡi nổi, tay non sẽ bị quật ngã liền.

Sóng song đi hàng đôi và bước bước một trên con đường đất đầy cỏ xanh và ướt, bốn con ngựa thỉnh thoảng gặp vũng nước đọng ngâm dưới chân cỏ sau trận mưa tối hôm trước làm cho nước vọt tung té lên. Mưa bay đã tanh hẳn. Nhưng tiết trời một lúc một thêm lạnh, nhất là gió bắc lại càng thổi mạnh, khiến ai nấy chân tay giá buốt. Nhị nương bảo dừng lại ở một cái quán bên đường để uống bát nước chè tươi nóng và mở khăn gói lấy chiếc áo cà-sa nâu dày đưa Hoàng-phi mặc trùm ra ngoài cho đỡ rét.

— Nam mô a di đà phật! Hẳn nhà chùa đi đường xa.

— Sao cô hàng biết?

Vì thấy nhà chùa cưỡi ngựa: ở vùng này ít khi có các sư ông cưỡi ngựa đi qua.

Hoàng-phi lo-lắng nhìn Nhị-nương. Phạm-Thái thần-niên đáp lại cô hàng:

— Phải, bần-tăng nay đi ngựa cũng là một sự bất thường. Nguyên Phổ bác thiền sư— vừa nói vừa trở Hoàng-phi, — đi tới Kinh bắc thì mỗi một quá, không đi được nữa, may gặp công-tử đây — chỉ Nhị-nương, — là chỗ hạn tâm-giao khi xưa, công-tử liền bỏ tiền ra mua mấy con ngựa để cùng đi cho vui.

— Nam mô a di đà phật! Thật công-tử có lòng quý-hóa quá! Nhưng chư tăng đi tận đâu?

Nghe cô hàng hỏi tỉ mỉ, Phạm-Thái đưa mắt liếc Nhị-nương như có ý thăm bảo phải coi chừng, vì biết đầu đó không là một tay thám tử. Chẳng cho rằng nếu đảng mình biết dùng những hàng cơm hàng nước làm nơi do thám, thì triều đình cũng chẳng đại gì mà không biết dùng. Chẳng cần tin sự phỏng đoán của chàng là đúng, khi chàng thoáng nghe có tiếng lách tách bẻ nửa ở trong cái buồng bên đưa ra. Chàng nghĩ thầm: « Thế nào cũng có thằng ghé mắt nhìn qua bức phen liếp kia!»

Tức thì chàng đứng dậy dục đã mọi người lên ngựa, và bảo ai nấy cùng ra rọi phóng nước đại, phi về phía Lạng-giang, luôn luôn quai cổ nhìn lại. Mãi khi vượt qua làng Bái một quãng xa và sợ hoàng phi mệt nhọc, chàng mới kim cương ngựa lại. Nhị nương hỏi: — Có sao hiền-đệ vội vàng như thế? — Có sao hiền-đệ vội vàng như thế? Phạm Thái vẫn còn ngó lại phía sau: — Hiền tỉ không ngờ vực điều gì ư? — Ngờ vực thì có ngờ vực, nhưng việc gì phải quá hấp-tấp đến thế?



Câu nói bình-tĩnh của một người thiếu-phụ khiến Phạm Thái lấy làm tự thẹn về cử-chỉ của mình. Chàng nói chừa:

— Nhưng mà tể ngựa một lúc trong người cũng thêm ấm được một chút, có phải thế không, tàu lịnh bà?

Hoàng phi mỉm cười an-ủi:

— Phải đấy. Nhưng chị đã dặn các em chỉ nên gọi đạo hieu của chị mà thôi. Các em nên biết tại vách, mạch rừng ta phải phòng bị luôn mới được. Vậy từ giờ trở đi, bất cứ ở chỗ đông người, hay ở chỗ vắng người, chị chỉ là Phổ-hác thiền-sư cùng với Phổ-chiều thiền-sư và công-tử... thừa công tử tên họ gì tôi quên bằng mất rồi.

Nhị nương cười lớn, cố làm ra bộ dạng dạn ông, thò tay vào bọc lấy tin bài ra mà nói rằng:

— Bạch thiền-sư, tôi cũng quên bằng mất, để còn phải tra cứu lại mới rõ được.

Rồi nàng cầm tin bài đọc:

— Nguyễn đức Minh, hăm nhăm tuổi, người làng Đông-phù, huyện Đông-ngân... Có thể mà mãi không thuộc.

Mọi người cười rộ.

Có tiếng đầu đó cười theo. Ai nấy kinh ngạc nhìn nhau. Một người tuy đầu râu đã bạc, nhưng còn vẻ tráng kiện, da dẻ hồng hào, cười lura từ bên sườn đôi đi xuống, gọi:

— Có phải Chiêu đấy không?

Phạm Thái nhìn Nhị nương trong lòng lo sợ, bắt giắc thò tay vào bọc toan rút dao. Người kia nói tiếp luôn:

— Có phải Chiêu Trung... con quán Bạch-hạc-hầu... đó không?

của **Khái-Hưng**

nhiều quá... lo buồn về việc... việc nước.....

Hoàng phi mỉm cười đáp:

— Lão trưởng lo buồn việc nước mà rượu chén tí ti được?

— Ấy, uống để quên. Nhưng về nhà lão chơi đã, lão ra đón công tử từ sáng, vì lão chắc thế nào công tử cũng qua đây.

Nhị nương lễ phép xuống ngựa đáp:

— Thưa lão trưởng, lão trưởng nhầm rồi. Tôi có là ông cháu, ông anh nào đâu, tôi là... là Nguyễn-đức-Minh, người huyện Đông-ngân đây mà!

— Thế à! Thế ra công tử không phải là ông Chiêu-Trung, con quán Bạch-hạc-hầu... Bạch-hạc-hầu là bạn đồng khoa với lão gia. Nhưng không sao, cứ về chơi đánh chén đã! Lão nay lão không có tri kỷ... uống rượu một mình buồn lắm!

Phạm-Thái có vẻ ngẫm nghĩ. Bỗng chàng hỏi ông lão:

— Dám hỏi tôn ông, tôn ông có phải là Phạm tiên sinh đầu tiến-sĩ về cuối đời Cảnh-hưng không?

Ông lão dương mắt dăm dăm nhìn Phạm-Thái:

— Không, tôi họ Trần kia, chứ không phải họ Phạm, tuy tôi có đậu tiến-sĩ. Nhưng thừa chư tăng cùng công tử, cái tiến-sĩ thời nay không quý bằng một bình rượu ngon, hãy một cái đùi chó thui vừa chín tới.

Rút lời, ông lão cất tiếng cười oang oang tỏ cho mọi người biết rằng mình còn khỏe mạnh chẳng kém gì trai trẻ. Rồi ông ta nói tiếp:

— Ý chừng các ngài muốn nói ông thầy số tướng kiêm thiên văn địa lý, Phạm-quảng-Vầu, người làng Hoàng-mai!

— Vâng.

— Còn tôi đây chỉ là Trần-Lý, người trấn Sơn-nam.

Rồi ông ta giơ tay trở lên một trái đồi:

— Nhưng không sao. Xin mời chư tăng cùng công tử cứ đến chơi, nhà lão-gia kia rồi.

— Vâng xin vâng.

Năm người cho ngựa và lừa đi bước một leo lên đồi. Bỗng có một đứa trẻ năm ngựa phơi nắng trên lưng trâu vỗ bụng mà hát rằng:

Mặt trời sắp lặn sau dèo.

Hỡi người kiếm củi hãy theo vào rừng.

Đem dao cùng búa, cùng thùng

Chặt cây cạo nhỏ, xin đừng cây to.

Nhị nương hỏi Trần Lý:

HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

PHARMACIE de HANOI - 13, Rue du Chanvre, 13

HOÀNG-MỘNG-GIÁC VÀ NGUYỄN-HẠC-HẢI

BẢO-CHẾ HẠNG NHẤT TRƯỜNG ĐẠI-HỌC PARIS

Chính chủ - nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cần thận

CÓ BÁN: Rượu bổ Vin Tonique Alexandra 1905

CHỮA MẮT

Y-sĩ **LE TOAN**

CHUYÊN MÔN CHỮA MẮT

chữa đau mắt hột, mờ, cật, cho đơn
mua kính

Phòng khám bệnh: 48 Rue Richaud, Hanoi - Tél. 586

— Thế nghĩa là gì? Lão tiên sinh có hiểu không?

Phạm Thái nói:

— Trẻ chần trâu nó hát nghêu hát ngao còn tìm hiểu nghĩa làm gì cho mệt trí.

Trần Lý suy nghĩ đọc nhầm lại bốn câu hát vừa lắng tai nghe được:

Mặt trời sắp lặn sau đèo,
Hỡi người kiếm củi hãy theo vào rừng.
Đem dao cùng búa, cùng thùng
Chặt cây cao nhỏ, xin đừng cây to.

Bỗng ông ta cười phá lên mà bảo mọi người rằng:

— Sấm rồi! Câu sấm rồi! Thôi lại anh nào trong đám trung thần nhà Lê đặt ra đó thôi. Mà biết đâu không chính anh Phạm quang Văn, tác giả câu hát ấy.

Bấy giờ bốn con ngựa và con lừa của chủ nhân đã leo lên đến một nếp nhà tranh, làm ở một nơi đất bằng, rộng độ hai sào, chung quanh trồng thông cùng dương liễu. Trần Lý xuống lừa mời:

— Rước chũr tăng với công tử vào chơi...

Rồi quay ra gọi tiểu đồng:

— Chú Thận! pha nước uống nhé!

Một cậu bé chừng mười bốn, mười lăm tuổi chạy ra, chấp tay nói:

— Thưa thầy, có ông tú Mỹ-cầu đánh cá ở đầm Phan-tri được hai con chép lớn đem đến biếu thầy.

Trần Lý cất tiếng cười ha hả:

— Hay! hay lắm! Có quý khách đến chơi, nhà lại có người cho cá ngon...

Rồi quay lại nói với Phạm Thái:

— Cá chép đầm Phan-tri có tiếng là ngon lắm đấy, bạch hai sư ông.



Nghiêm nhiên Phạm Thái hỏi lại:

— Nhưng lão tiên sinh có rượu ngon không?

— Rượu ngon thì không thiếu, chỉ lo chũr tăng cùng công tử không có sức uống. Vậy chú Thận ơi, chú đi tìm cho thầy anh trò nào khéo làm, gọi đến giúp thầy một tay nhé. Chả mấy khi có gỏi tươi như thế này để thết các vị thiện sư. Nhưng đàn nước pha chế ngay đã, các quý khách chắc hẳn rất lắm đấy.

Người nào người ấy buộc ngựa vào gốc thông, rồi đi vào trong nhà ngồi nghỉ.

— Chú đừng quên lấy thóc cho ngựa các quý khách ăn nhé?

Một lát sau, tiểu đồng bưng nước lên. Bà hoàng phi uống luôn, hai chén chè tươi nóng và thơm, thấy trong người ấm áp dễ chịu, mỉm cười nhìn Nhị nương, nhưng Nhị nương vẫn giữ vẻ mặt tự lự, hỏi Trần Lý:

— Thưa lão tiên sinh, tôi vẫn không nghĩ ra được nghĩa huyền bí của câu sấm lúc này.

Trần Lý cười lớn:

— Thì làm gì có sấm, sét kia chứ. Tôi đã bảo họ đặt ra để sui đục lòng dân mà thôi. Họ cố làm cho câu hát lơ mơ, huyền diệu, khiến ai đọc đến cũng phải đoán ra một nghĩa riêng. Thí dụ câu hát này chúng ta thử cùng nhau tán lầy một nghĩa mà xem. Câu đầu:

« Mặt trời sắp lặn sau đèo »

thì ta có thể cho là phương tây. Mặt trời sắp lặn chẳng là phương tây thì còn là gì. Còn như đèo thì ta có thể cho là núi. Vậy thì câu đầu tức trở « Tây sơn ». Hơn nữa, hai chữ « sắp lặn » lại là sắp mất. Tóm lại sáu chữ ấy chỉ có nghĩa « nhà Tây-sơn sắp mất ». Kể đến hai câu sau:

« Hỡi người kiếm củi hãy theo vào rừng. »

« Đem dao cùng búa, cùng thùng ».

thì có lẽ chẳng có nghĩa gì, mà chỉ là hai câu đưa đây. Nhưng ta có thể tán rằng « người kiếm củi » đây là trung thần nghĩa sĩ, mà « theo vào rừng » là theo nhà Lê. Vả chữ Lê cũng có chữ đao. Câu sau rồi:

« Chặt cây cao nhỏ, xin đừng cây to ».

thì hẳn có nghĩa là diệt Tây-sơn. Vì « cao nhỏ » là tiểu, ngọt, hai chữ tiểu, ngọt (小 元) chấp lại là chữ quang (光). Quang đây không là Quang Trung, Quang Toản, thì các ngài còn bảo là Quang gì? Đó là tôi giảng theo ý riêng của tôi. Công tử cùng chũr tăng giảng theo một nghĩa khác, cũng không ai cấm.

Rút lợi, ông ta cười ha hả. Phạm Thái và Nhị nương đưa mắt nhìn nhau, tỏ ý phục Trần Lý lắm. Chủ nhân lại nói tiếp:

— Câu sấm ấy kể cũng tầm thường. Mà sấm như thế, một lúc tôi có thể ứng khẩu đọc lên vài chục câu, chẳng hạn:

Ra đầm đánh cá về sơi.

Béo thời làm gỏi, gầy thời kho tương.

Cả năm người cùng cất tiếng cười vang. Trần Lý nói:

— Biết đâu tán rộng ra câu ấy lại không có nghĩa thời thế, nhưng kia, có ai đến chơi!

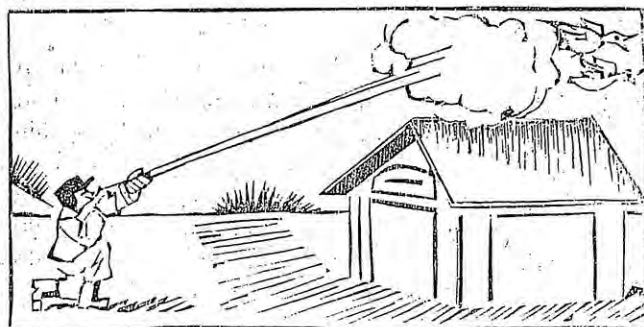
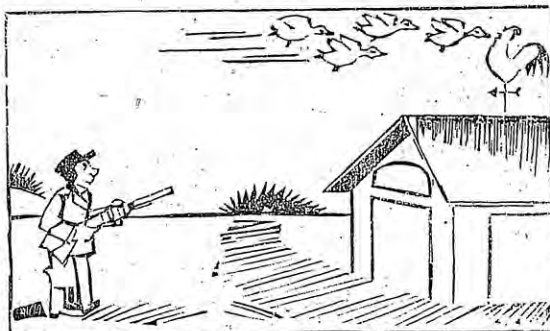
Một người chống gậy ở chân đồi đi lên.

(Còn nữa)

Khái Hưng

Nụ cười nước ngoài

THIỆN XẠ



— Thưa ông tôi ăn trong khi ông hút thuốc, sự đó không làm phiền ông chứ?

— Không phiền một tí nào, miễn là tôi nghe rõ được âm nhạc.



— Anh xin phép nghỉ ngày mai để đưa đám mẹ vợ anh?

— Thưa ông chủ vắng, nếu ngày mai tạnh ráo.

LÀU CÁ

— Nó rao « một sự gian trá lớn 39 người bị lừa », thế mà trong tờ báo chẳng thấy.

ANH BẮN BÁO Ở ĐĂNG XA — Một sự gian trá lớn: 40 người bị lừa!

Ardoises factices quadrillées

BẢNG ĐEN: 17×25 m/m giá 0.10

(CARTON) : 18×27 m/m giá 0.12

BÁN LẺ KHẮP CÁC HIỆU SÁCH CÁC TỈNH

Mua buôn { SAO-TRÍ, Hanoi

? ? { NAM-TÂN, Haiphong

Vệ-sinh

Hiệu Coiffure nào biết quý khách, biết chiều khách, biết theo phép vệ sinh chỉ dùng toàn phần « Con gà » chấm vừa chải mát thơm, không bị hơi giầu, không lây hắc đầu.

Đau dạ dày, Phòng tích

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, đau bụng, đau lưng, đau ngực, trong bụng óc ách như có nước nhiều là vì người yếu phòng dục quá đà, ăn no ngủ ngay, hay nghĩ ngợi nhiều quá, làm cho can khí uất kết, khí huyết tích tụ, mà đau dạ dày, hệ thống đến thuốc này đều khỏi hẳn, vì nó chữa đến tận căn bệnh, cho nên đã nhiều người, cả người tây, người tầu, đã uống qua, đều công nhận là hay nhất không thuốc nào bằng. Giá mỗi gói 0.40.

TUYỆT NỌC LẠU GIANG

Mới phải uống thuốc số 19 giá 0.60 đã làm kinh niên uống tuyệt nọc giá 1.00 uống làm hai ngày, thuốc mới chế. Chữa khoản đàm đoạn 3 ngày hết đau, tuần lễ tuyệt nọc, ở xa mua thuốc uống công hiệu không kém gì. Giang mai 1.00 một ve, 4 ve khỏi, Cai nha phiền 1.00 1 ve, 3 ve chữa hẳn, khí hư bạch đới giá 0.60 5 ve khỏi.

KIM-HƯNG-DƯỢC-PHÒNG, 81, Route de Huế (phố chợ Hôm), Hanoi

Cuộc thi viết báo

Biết bao ân-ái

TRONG số 5483, báo Trung-bắc gửi cho các độc giả yêu quý — chính thức như vậy — một bức thư tình âu yếm nồng nàn, đầy tình ái-ân và đầy rất nhiều ý nghĩ hay hay nữa.

Thực chẳng khác chỉ bức thư tình của một người con trai viết cho người con gái. Nhưng, trái lại, những bức thư này, thường hay nói những truyện lãng mạn, gió trăng hoa mộng vãn vơ, bức thư của tình lang Trung Bắc không vãn vơ chút nào cả. Thật là một bức thư tình chắc chắn, rõ rệt và minh bạch vô cùng.

... « Báo Trung bắc hôm nay vừa đúng 22 tuổi rồi.

« Một người 22 tuổi là quá cái thời kỳ măng sữa, tới cái thời kỳ hăng hái trưởng thành, nghĩa là tới cái tuổi « đương giai » vậy. (Thật là một câu nói đẹp đẽ).

« Một tờ báo cũng chẳng khác chi thế.

« Trong 22 năm trời, báo Trung bắc làm bạn với bà con, kể có biết bao là tình ân-ái, nay gặp ngày sinh nhật, gọi là mấy lời tỏ lòng trung khức với quốc dân sẽ càng ngày càng thêm nồng nàn ! »

Báo Trung bắc quả thật là một kẻ si tình, mà bức thư trên kia quả là một bức thư đắm thắm. Cũng thế thốt nặng lời, cũng nguyện cùng non cùng nước.

Ước ao rằng cái tình của Trung bắc được các độc giả yêu quý để ý đến, và bức thư tình trên kia được nhiều cái kết quả hay.

Cứ tặng hoài...

NHIỀU người khổ tính vẫn không chịu công nhận thơ mới là thơ mới mà thôi Họ nhất định cho những bài thơ mới là những bức thư tình, một bức thư tình để cầu lấy lòng yêu của cô con gái, hay là một bức thư tình để cùng với người yêu ngổ ngỗ lòng.

Người ta cho rằng viết thơ mới thay gửi một bức thư tình thường có lợi được nhiều chỗ.

Trước hết là không phải mất tiền tem. Vì đã có các nhà báo sẵn lòng đăng hộ, lại nhiều khi sẵn lòng làm quảng-cáo công không cho nữa.

Cái lợi thứ hai mà không phải là cái lợi nhỏ — là bức thư đó gửi cho ai cũng được. Gửi cho ai thì cũng đến thế: cũng những câu ân-ái ấy, cũng những nhớ thương mơ mộng, nhìn mây, nhìn gió — mà cứ làm sao phải nhìn những cái ấy mới được? — nhìn trời, nhìn nước lung tung.

Người khổ tính người ta cho thơ mới là như thế cũng không phải là trái lẽ gì.

Vì có nhiều nhà thơ viết thơ mới chỉ vì có ấy, làm thơ mới chỉ vì khao khát cái tình yêu danh giá, gửi thơ mới đăng các báo chỉ vì chưa biết có ai yêu mà gửi bức thư tình. Còn vì không muốn mất tiền tem, tôi không nhớ bắt các nhà văn phải chịu cái sự nhỏ mọn ấy.

Trong Văn Học tạp chí số I, ông Huy Thông, một nhà thơ mới có phần nân:

« Có, tôi có làm nhiều bài. Có mấy bài, dạo ấy đăng ngay vào Phong Hóa. Anh còn nhớ những bài « Vọng phu, Tiếng họa mi ca... không? Năm, sáu bài gửi sau, tôi viết tặng cô hết. Những giòng tôi đề « tặng cô V. H. Tân Ngọc », thì báo ấy đều bỏ cả. Nên tôi bất hòa với Phong-hóa và thành ra trog là thư thứ ba nàng oán trách tôi lắm... »

Nàng oán trách ông cũng phải, mà ông oán trách P. H. cũng không lạ gì.

Vì bỏ giòng chữ ấy, P. H. đã vô tình làm cho ông mất dịp được đẹp lòng cô V. T. Tân Ngọc, mà cô Tân-Ngọc đã mất dịp được thấy cái sở nguyện của mình mãn nguyện...

Thật quả không ngờ tưởng làm ơn, nên oán. Chúng tôi chỉ vì muốn cho thơ Huy Thông chỉ là thơ, chứ không có ý gì khác, nên mấy bài thơ sau đã giúp ông xóa bỏ giòng đầu.

Nếu ông muốn làm thơ tặng — mà tặng mãi — cô T. V. thì có khó gì: ông viết thơ hồ phong bì rồi gửi cho cô ấy, thật là giản dị và dễ dàng.

Nào có biết đâu ông lấy thế làm không bằng lòng.

Nhưng ông không bằng lòng, chúng tôi đành vậy. Vì thơ ông, ông muốn nó là thơ hay là thư cũng được, không hề gì.

Tôi chỉ mong ông đừng lầm tưởng chúng tôi muốn cấm ông yêu, mà tình ái đối với tôi là một vật đáng coi thường.

Không phải thế. Chỉ vì chúng tôi nghĩ rằng, ái-tình thành thực, xâu xa, không cần phải phô trương như thế.

Thạch-Lam

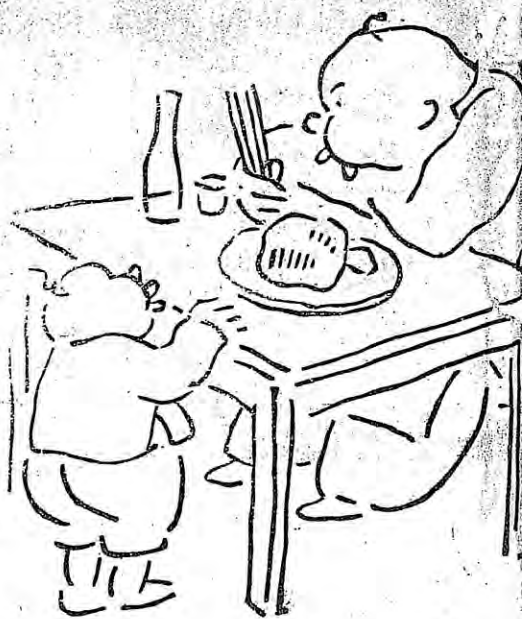
SÁCH DỰ THÍ T.L.V.Đ. 1935

NHIỀU người gửi sách về dự cuộc thi Tự Lực Văn Đoàn sợ sách thất lạc, có viết thư về hỏi. Vì không thể trả lời từng người được, nên chúng tôi đăng tên sách lên báo và đăng tắt để tránh mọi sự bất tiện:

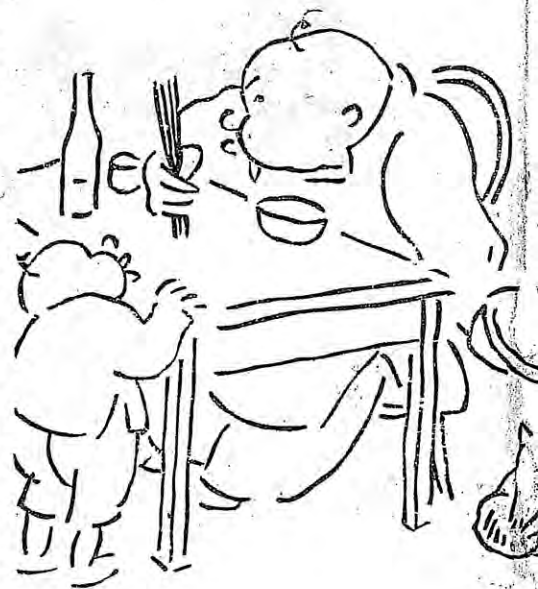
1. Cội P. D. O. (hai tập), — 2. Hương N. T. D., — 3. Đường T., — 4. Giảng N. L. H., — 5. Giấc M. T., — 6. Cầm N (4 tập), — 7. Mạnh G. S. (3 tập), — 8. Ngày X. 1., — 9. Chưa V. S. H., — 10. Lối T. A., — 11. Nhen L. B. S., — 12. B. (2 tập), — 13. Một Q. D. D., — 14. Bông M. C., — 15. Trai N. G. P., — 16. Nguồn A. S., — 17. Cô T., — 18. Mơ H. T. X., — 19. Bông B. N. (2 tập), — 20. Lời Á. L., — 21. Án M., — 22. Con Đ. I., — 23. Xuân M. (2 tập), — 24. Đới G. L., — 25. Máy N. G. H., — 26. Theo B. H., — 27. Giò T. C. (4 tập), — 28. Đàn C. K., — 29. Cánh T. R. (2 tập), — 30. — Vương T., — 31. Hoài L. Y., — 32. Đêm T. T. N., — 33. Nửa Đ. K. (3 tập), — 34. Bông H. T. T. (2 tập), — 35. Lòng T. T., — 36. Giấc M. Đ. T. (4 tập), — 37. Nhan S. T., — 38. Đới G. Tr., — 39. Mộng H. (2 tập), — 40. Thiếu N. T. L., — 41. Liễu B. L., — 42. H. Đ. T. G. (3 tập), — 43. Phong K. L. L., — 44. Tình B.

Xin nói đề bạn nào muốn gửi thi ca dự thi năm 1936 rõ ràng số trang không cần phải cử 100 mới hợp lệ Có thể ít hơn được.

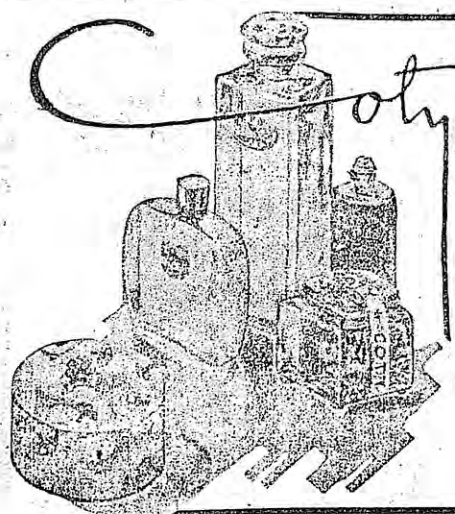
T.L.V.Đ.



BỒ...



— Nhà cậu ấy có biết tuổi chị không?
— Biết, nhưng chỉ biết có một nửa thôi.



COTY
SES PARFUMS
SON EAU DE COLOGNE
SES LOTIONS
SES POUDRES AJOUTENT ENCORE
DU CHARME AUX PLUS JOLIS VISAGES....

Agents exclusifs: L. RONDON et Cie L. t. d.
HANOI — HAIPHONG — TOURANE — SAIGON

MUỐN CHO ĐƯỢC: TRẮNG-KIỆN, KHỎE MẠC
PILULES

khởi xanh xao, thiếu
máu, yếu đuối, gầy
mòn và liệt-dương

Có bán tại hiệu: PHARMACIE CHA



CON:

— Bố ơi, con xin
một miếng.

CÙNG ĐỘC GIẢ

MUỐN cho khỏi bỏ xốt những việc chúng tôi cần phải biết, cần phải nói đến, xin các bạn xa gần có lòng yêu tờ báo, coi tờ báo như một người bạn thân, nên đề ý đến những việc xảy ra quanh mình, rồi thấy việc gì cần phải đăng lên báo: những nỗi oan-ức, những sự hà-hiếp, những điều ngu muội..... thì các bạn ghi chép bằng một bài ngắn độ 10 hay 20 giòng, rồi gửi về cho bản báo.

Các bạn nên đề ý cho điều này: «Đừng gửi những bài có tính cách riêng. Bài phải có tính cách liên-lạc với công chúng.»

Xin các bạn đừng viết thư về hỏi xem có đăng được hay không, vì bản báo không thể trả lời được. Các bạn cứ xem ở báo sẽ rõ.

Chắc các bạn bao giờ cũng mong mỗi cho tờ báo của mình đọc thành một sức mạnh và mỗi ngày một thêm mạnh. Muốn được như vậy, các bạn làm ơn cố động dùm cho, để những người quen thuộc của các bạn cũng đọc một tờ báo như các bạn.

Ở trong một thành phố, những người cùng đọc một tờ báo để có những ý tưởng, những quan niệm hợp nhau. Ở những nơi xa như phủ, huyện, tổng, làng, một người đọc báo lẻ loi bao giờ cũng ao ước chung quanh mình có nhiều người khác cùng đọc một tờ báo như mình để có sự liên hiệp về tinh thần ấy.

Có một ý tưởng mà người quanh mình cũng có, đọc một bài văn mà người quanh mình cũng đọc, nói một truyện mà người quanh mình cũng nói, sự xem báo vì thế sẽ tăng phần hưng thú. Mình thấy mình có liên-lạc mật-thiết với nghìn, vạn người khác.

Sức mạnh của tờ báo là ở số người đọc.

Một tờ báo muốn sống một cách đường hoàng, chỉ có một cách:

— sống về độc-giả.

Tờ báo có nhiều độc-giả mới có thể là tờ báo mạnh mẽ và ngay thẳng được.

Các bạn cố động dùm cho.

PHONG HÓA

ĐÔI PHONG BẠI TỤC

GẦN đây có năm cô con gái Tàu ăn mặc đồ mỏng dính đến khiêu vũ ở tiệm đăng-xinh ở Nam-kinh, bị bắt giải ra tòa.

Bốn cô lớn bị phạt mỗi cô từ bốn đến năm năm tù.

Ông tòa nào ngồi xử vụ án đó chắc là không thấy cái vẻ đẹp của thân thể các cô. Mà chắc ông ta về nhà không dám nhìn đến thân thể của bà vợ nữa...

Nhưng, phạt như vậy, dầu nặng, ta cũng còn hiểu, chứ đến cách tòa phạt cô thứ năm, thì thật trời cũng không hiểu được, nếu các chú «con trời» hiểu: tòa phạt cô ta phải ký giao kèo làm nữ khán hộ cho một đội binh kia.

Đề làm gì? Tội nghĩ mãi không ra.

Bắt cô ta làm nữ khán hộ mà là trừng phạt ư? Không phải rồi. Hay là... hay là ông tòa nào phạt cô muốn đầu binh làm lính vào đạo binh kia? Nếu thế thì họa chẳng ta mới hiểu được.

Tứ Lý làm phúc chó.

NHÀ SƯ LÀM PHÚC

— Bạch sư cụ, câu cá để làm gì thế?

— Câu cá để đến bữa lễ vía phạt thả

NHỮNG BÀI HÁT CHO TRẺ CON

NGOÀI những bài «dung dăng dung dề, dắt trẻ đi chơi...» và một vài điệu hát du bất chúơc của người lớn, trẻ con nước ta không biết thêm được điệu hát nào khác. Đó là một điều thiệt lớn cho con trẻ, một cái khuyết điểm quan trọng trong sự giáo dục con trẻ lúc ban đầu. Đến khi trẻ đi học cũng vậy. Trong trường không dạy âm nhạc và ca hát là những khoa mà các trường các nước rất chú trọng: trẻ con nước ta không được biết một mảy-may về thứ mỹ-thuật tối cần cho sự lạc biết cũng như cho tinh thần.

Chúng tôi vì nghĩ thế, nên từ nay sẽ cho ra những bài hát nhỏ, lời giản dị, ý vui vẻ, lợi dụng mấy điệu hát mà trẻ con dễ học, trong khi đợi có những nhà chuyên tâm soạn bản nhạc sau này. Các điệu Bình bán, Ngũ diêm, Tạ (cải lương), Ngọc mỹ nhân, Mãi tập hóa (điệu Tàu) v.v. và những điệu hát của đoàn sói con (louvetaux) xem ra cũng tạm dùng để soạn bài cho trẻ con ta hát được. Ngoài ra còn một vài lối hát cổ theo điệu lục bát, chúng tôi cũng đề ý tìm cách xem có thể hòa theo được với bài đàn. Khi nào có điệu hát lạ, trẻ con chưa nghe biết bao giờ, chúng tôi sẽ đăng kèm với bản đàn. Việc dạy và truyền bá những bài hát ấy cho phần «quốc dân khẩu khinh đáng yêu» kia, cố nhiên phải nhờ các phụ huynh và thầy giáo của trẻ em giúp vào.

Chúng tôi rất hoan nghênh những ý kiến mới về công việc này và những bài hát của các bạn sẵn lòng soạn gửi đến.

Thế-Lữ và Tú-Mỡ

TRĂNG MÂY

(Điệu Mãi Tập Hóa)

Trăng kia trăng

Dưới trời là trời xanh sáng

Sáng soi chúng ta một đoàn

Dưới này này đùa hát

Chúng ta cùng vui sướng

Dắt tay bước theo nhịp đàn

Cùng trông là trông trăng sáng.

Dắt tay bước theo nhịp đàn,

Tiếng cười đưa vang!

Mây kia mây

Dưới trời là trời trong sáng

Gió đưa gió đưa chập chờn,

Khắp trời trời ngày tháng

Tiến lên hoài, không đứng.

Cánh mây cứ bay lẹ lẹ

Cũng đi tìm nơi tươi sáng

Cánh mây cứ bay lẹ lẹ

Dưới trời menh mang.

Thế-Lữ và Tú-Mỡ

BÔ:

— Hết rồi!

ANH và TRÉ MÃI THÌ NÊN DÙNG THUỐC VIÊN

ROBUR

RE/ R.E.L.
RE/ FRANOI-



== Giá rất rẻ ==

Mỗi hộp : 0 \$ 40

Một lần chữa { 2 . 10
6 hộp

ROBUR

ASSAGNE. 59, Rue Paul Bert — Hanoi

HUNG-KY

SỐ 8, PHỐ CỬA ĐÔNG HÀNG GÀ, HANOI — Giày nôi số 347

NHÀ MÁY LÀM CÁC THỨ GẠCH TÂY, NGÓI TÂY

NHÀ MÁY GẠCH HIỆU

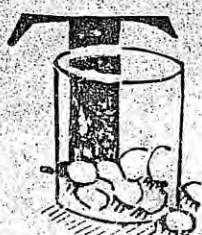
HUNG-KY

có đủ các thứ máy móc tối tân để làm các thứ gạch ngói rất tốt có thể đi trên không vỡ

CÁC THỨ GẠCH NGÓI HIỆU

HUNG-KY

Đều làm bằng đất sét xanh và đất sét trắng rất tốt mà bán giá rất hạ



RONG buồng khách ở sau cửa hàng, khi mát dễ chịu. Bên cửa sổ có cái vườn nhỏ trồng những cây bồ kết dại. Trong cảnh rậm um, đầy hoa vàng, đàn ong, ruồi

cùng những loài côn trùng khác bay vờ vờ rối loạn. Tiếng kêu liên miên ấy như đưa vào trong phòng cái cảm tưởng nóng nực ghê gớm ở ngoài đường, và càng như làm tăng phần mát mẻ êm đềm của gian phòng...

Sa-Ninh, truyện trò cũng hoạt bát như hôm trước, nhưng chàng không nói đến cách sinh hoạt của người Nga, không nói đến nước Nga nữa. Muốn được vui lòng cậu bạn trẻ, sự bữa cơm sáng đã bỏ đi làm việc ngay ở nhà ông Ca-lập-bộ để học cách giữ sổ sách bán hàng. Sa-Ninh xoay câu chuyện về những sự lợi ích hơn kém nhau của thương mại và mỹ thuật. Bà Lê-nô-la đã ưng cho con bà theo nghề buôn bán, điều đó chẳng lấy gì làm lạ, nhưng chàng kinh ngạc xiết bao khi thấy Diễm-mai cũng đồng ý với mẹ. Nàng nói rằng:

— Muốn trở nên nhà mỹ thuật, nhất là nhà âm nhạc, cần phải có tài năng cao tốt bụng. Mà đã chắc sẽ được đứng hàng đầu chưa? Đứng hàng thứ hai thì thà đừng lên vào trong làng mỹ thuật nữa.

Ban-ta-lăng chêm một câu, đề tuyên bố rằng trình là đồ đệ của mỹ thuật (lấy địa vị một người lão học trong nhà, ông ta thường ngồi bàn chuyện với chủ). Song những bằng cứ ông lão-viện ra không có giá trị gì. Ông ta quả quyết nói rằng trước hết cần phải có sự phấn khởi cảm hứng. Bà Lê-nô-la bảo rằng Ban-ta-lăng có sự phấn khởi ấy, thế mà... Ban-ta-lăng buồn rầu cái lại:

— Cái đó là chỉ tại bọn cửu địch của tôi.

— Ủ, mà cho đâu Y Minh được hưởng sự phấn khởi đó, ông. Nếu có chắc rằng nó không có cửu địch chẳng?

Ban-ta-lăng không bằng lòng và kêu lên rằng:

— Vậy thì cứ để cậu ấy học buôn. Nhưng chẳng khi nào ông Giô-van-ni Bat-ti-si-ta lại chuẩn y điều đó, dù ông theo làm nghề bán đường mặc lòng.

— Chồng ta, ông Giô-van-ni Bat-ti-si-ta xưa kia là một người đứng đắn. Trong thời niên thiếu, ông ấy một lần hai lần bị người ta quyến rũ là vì...

Nhưng Ban-ta-lăng không nghe nữa. Ông lão bước ra ngoài phòng, vừa đi vừa lau nhàu:

— Khổ quá, ông Giô-van-ni Bat-ti-si-ta ơi!

Diễm-mai tuyên bố rằng nếu sự nguyện vọng của Y Minh là đem hết tài lực ra để giải phóng cho tổ quốc, thì vì cái công trình thiêng liêng ấy, ta có thể bỏ phí một đời tương lai vững chãi, nhưng không khi nào vì kịch trường...

GIÒNG SUỐI XUÂN

của IVAN TOURGUENEFF (1818-1883)

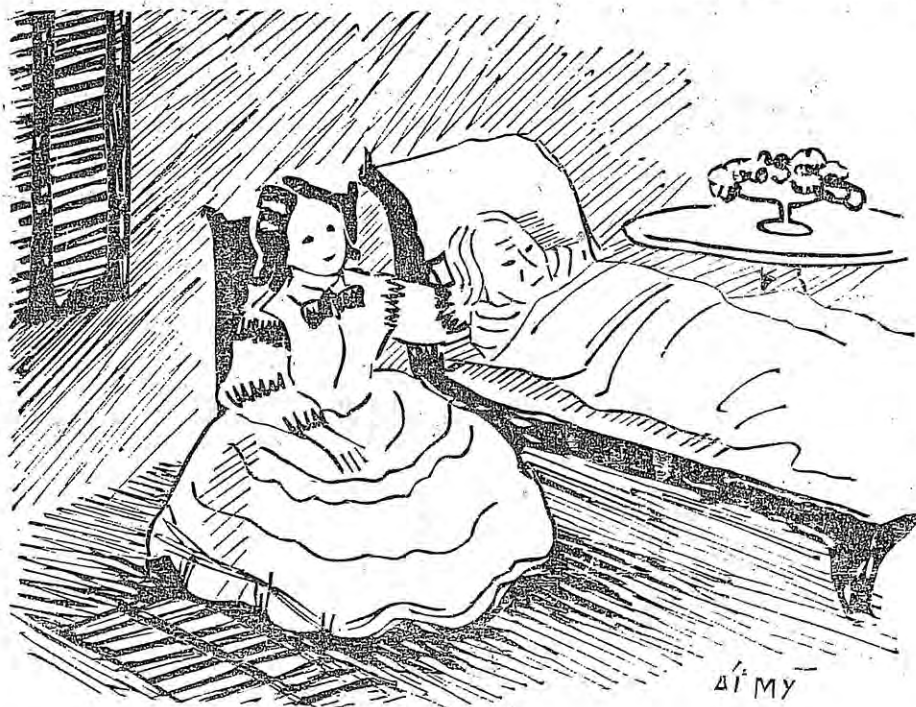
(Tiếp theo)

Nghệ mấy câu ấy, bà Lê-nô-la run rẩy bầy. Bà vội xin con gái bà đừng đề em cô chịu ảnh hưởng của cô, một mình cô là một con cách mệnh khôn nạn, như thế cũng đủ lắm rồi.

Dứt lời, bà Lê-nô-la rên lên hừ hừ, phản nản rằng như thế đầu lắm. Bà tưởng tượng như đầu bà sắp nổ bùng ra (vì lẽ phép đối với ông khách ngoại quốc, bà nói tiếng Pháp với con gái).

Diễm-mai sẵn sóc, chăm nom mẹ. Nàng đổ nước hoa lên trán bà, và sẽ thôi, rồi âu yếm hôn bà, đoạn, đặt đầu bà lên gối, và xin bà nằm im. Sau

Bà Lê-nô-la càng thấy nhọc mệt lắm, con gái bà khuyên bà nên nằm ghế dựa mà ngủ một lát, hứa rằng người bạn Nga và nàng sẽ ngồi im lặng như hai con chuột nhắt tí hon. Bà Rô-zen-li mỉm cười, và sau khi thở dài luôn mấy cái, bà ngủ rất say. Diễm-mai bấc cái ghế đầu ngồi bên cạnh mẹ và không động dậy nữa, thỉnh thoảng nàng lại để ngón tay lên môi, còn tay kia, nàng nâng cái gối ở sau đầu mẹ, mồm thì thảo những gì không nghe rõ, và mỗi lần Sa-ninh cất nhắc chân tay là nàng vội chau mày ra hiệu bảo im đi.



ÁI MỸ

cùng, nàng lại hôn bà một lần nữa, rồi quay ra nửa đùa nửa thực bảo Sa-ninh:

— Ông không thể biết được mẹ tôi tốt xiết bao và khi xưa đẹp xiết bao!.. Khi xưa mẹ tôi thế nào thì ngày nay vẫn thế... Ông hãy ngắm mẹ tôi đây này!

Diễm-mai lấy ở túi ra một cái khăn tay, che kín cả mặt bà mẹ, rồi từ từ kéo xuống để hở dần dần trán, rồi đến lông mày, rồi đến mắt bà và xin bà mở mắt ra. Bà Lê-nô-la làm theo con:

— Trời ơi! đẹp quá!

Diễm-mai vội kêu. Mà quả thực, mặt Rô-zen-li rất đẹp.

Thiếu-nữ để cái khăn che phần dưới mặt không được đều đặn, rồi lại hôn mẹ. Bà Rô-zen-li vừa cười vừa đẩy, gạt đầu về phía sau và ẵm con ra. Diễm-mai vờ vờ với mẹ, không phải làm theo kiểu các cô Pháp, mồm mại yền diện như một con mèo đầu, nhưng nàng giữ điệu bộ một cô Ý đại lý, tuy nhã-nhận mà vẫn hùng tráng.

Chẳng bao lâu chàng thiếu niên như bị thôi-miên không nhúc nhích nữa. Chàng ngồi ngắm không chán mắt bức tranh thiên nhiên trong phòng âm thầm mở tối: những hoa hồng tươi rực rỡ, diễm những vạch đỏ trong cốc màu xanh kiêu xinh xắn, người đàn bà nằm ngủ, hai bàn tay bình tĩnh chắp vào lòng, cái mặt đẹp lộ lộ in lên nền gối màu trắng mát, và cô thiếu nữ kia, hoàn toàn âu yếm, kiêu diễm xiết bao, thanh khiết xiết bao với cặp mắt sâu sắc xiết bao, cặp mắt chứa đầy bóng tối và ánh sáng...

Sa-ninh không nhớ ra rằng mình đang ngồi ở đâu. Chàng mơ mộng? Tại sao, vì duyên cớ gì, chàng lại ở đây?

XI

Có tiếng giạt chuông. Một người thôn quê trẻ tuổi, mặc áo nịt đỏ, đội mũ lông, vào hàng kẹo mứt. Đó là người khách hàng thứ nhất, từ buổi sáng đến giờ. Trong bữa cơm sáng, bà Rô-zen-li đã nói: « Đấy ông coi, ngày nay buôn bán khó khăn lắm... »

Bà Lê-nô-la vẫn ngủ, và Diễm-mai không dám kéo cánh tay ra, sợ bà thức giấc. Nàng thì thầm bảo bạn:

— Ông ra bán hàng hộ tôi nhé?

Sa-ninh đứng dậy rón rén bước ra hàng. Người thôn quê hỏi mua hai lạng rượu kẹo bạc hà. Sa-ninh hỏi sẽ qua cánh cửa:

— Giá bao nhiêu tiền?

— Sáu xu. Diễm-mai thì thầm trả lời.

Sa-ninh cân hai lạng rượu, lục tìm giấy gói hàng, làm cái loa, rồi trút kẹo vào đó, để vương vãi cả lên mặt tủ bán hàng, và gói lúng ta lúng túng mãi mới xong. Chàng trao hàng, nhận tiền. Khách mua hàng kinh ngạc nhìn chàng, luôn tay lật đi lật lại cái mũ cầm trước ngực. Ở trong nhà, Diễm-mai bụng mồm cổ nín cười.

Người mua hàng vừa ra thì người thứ hai, người thứ ba lại đến. Sa-ninh nghĩ thầm:

— May mắn quá!

Người thứ hai hỏi mua một cốc nước đường mạch nha, người thứ ba, nửa cân kẹo thập cẩm. Sa-ninh tiếp ai nấy được chu đáo, cầm thìa quấy nhanh trong cốc, lấy đĩa, rồi múc mứt và kẹo đựng trong phễu, trong hộp ra đó. Chàng kiểm lại tiền thấy mình bán cốc mạch nha rẻ quá, còn kẹo thì lấy thừa của khách hàng mất hai xu. Diễm-mai vẫn khúc khích cười, và chàng niên thiếu cảm thấy sung sướng lạ lùng. Chàng ao ước được đứng mãi mãi sau tủ bán hàng mà bán kẹo và nước đường mạch nha, trong khi ấy thì Diễm-mai, như nàng tiên nga ngồi ngắm chàng bằng con mắt dịu dàng hơi chế nhạo. Ánh mặt trời lọc qua đám lá rậm những cây lật xanh, chiếu xiên vào trong phòng những tia vàng buổi chiều tà, và tâm hồn chàng uể-oải, lơ lửng, quên lãng, vô tư lự, tâm hồn của tuổi trẻ...

Người khách hàng thứ tư muốn uống một chén cà-phê. Lần này thì phải triệu đến Ban-ta-lăng, Sa-ninh quay vào ngồi bên Diễm-mai. Bà Rô-zen-li vẫn ngủ. Diễm-mai vui sướng bảo Sa-ninh:

— Khi nào mẹ tôi ngủ được thì khỏi nhức đầu ngay.

Sa-ninh thì thầm nói về công việc bán hàng của mình, và trình trọng hỏi giá cả. Diễm-mai cũng thì thầm trả lời lại. Nhưng cả hai người đều biết chắc rằng không ai để tâm đến những câu nói vớ vẩn đó.

Bỗng có tiếng phong cầm hòa theo bài ca: « qua núi qua đồng ».

Đương yên lặng, những tiếng hát the thé vụt làm cho không-khí trong phòng rung động. Diễm-mai đẩy này:

— Trời ơi, nó làm mẹ tôi thức dậy bây giờ.

Sa-ninh chạy vội ra phố cho tên ăn xin mấy xu và bảo nó đi ngay. Rồi chàng lại trở vào phòng. Diễm-mai gạt đầu để tỏ ý cảm ơn chàng, và mớ

PHI-YÊN
GUỒC TÂN THỜI
nhẹ nhàng và tôn thêm vẻ đẹp
PHÚC - LONG
43 RUE DE GRAINE / HANOI

KHUE. PUBLIS STUDIO

Chỉ trong BA THẮNG có thể biết CẮT quần-áo tây một cách thành-thuộc. Muốn được như thế xin mời đến ghi tên theo học lớp giấy cắt của ông

ĐO-HỮU-HIỆU

Diplômé de l'école Internationale de coupe de Paris
41, Rue des Chanvres, Hanoi

THEO LỚP NĂM NGOÀI. HIỆN NHỮNG ÔNG:

1. Khuê đã mở cửa hiệu ở Đáp-cầu. — 2. Mậu ở Tourane. — 3. Thành ở Nam-dịnh còn những ông khác đều giúp việc ở các tiệm may lớn ở các tỉnh.

màng, nàng thì thầm hát bài thơ của Weber, trong đó, chàng Max ca những tình tự của tấm lòng mới biết yêu. Rồi nàng hỏi Sa-ninh có thích vở Preischutz không? Tuy nàng là người Ý, nhưng nàng rất thích Weber và đặt Weber ở trên hết các nhà âm nhạc khác. Từ Weber, câu chuyện rời sang phải lãng-mạn, rồi đến Hoffman, thời đó rất được người ta chuộng.

Trong khi ấy, bà Lê nô la vẫn ngủ, ngáy đều đều, mà ánh mặt trời chiếu xiên qua khe cửa sổ, in những rọc ngang, mỗi lúc một ngả thêm, lên ván lát nhà, lên đồ đạc, lên áo Diễm-mai, lên lá và hoa bày trong phòng.

XII

Diễm mai không thích đọc Hoffman, hơn nữa nàng cho văn của Hoffman là buồn tẻ. Bản tính nàng là bản tính người vùng nam, trong trẻo, không thể thân mật với tính chất mờ mịt và kỳ dị của nhà viết truyện ngắn kia được. Nàng hơi tỏ ý khinh thị mà rằng:

— Những truyện ngắn ấy viết cho trẻ con đọc.

Nàng lại chê văn Hoffman kém phần thi hứng, chỉ trừ có một truyện mà nàng cho là khá, nhưng nàng quên mất tên rồi. Nàng thích nhất đoạn đầu nhưng không nhớ đoạn cuối nữa, mà cô lẽ nàng chẳng đọc đoạn ấy bao giờ...

Truyện thuật sự gặp gỡ, trong một hàng kẹo mút, của một trang niên thiếu với một vị thiếu nữ cực kỳ xinh đẹp. Thiếu nữ người Hi-lạp; một ông cụ già rất ngộ, rất bí-mật và ác nghiệt đi theo nàng. Tức thì chàng niên thiếu phải lòng thiếu nữ, và thiếu nữ đưa mắt van lơn, nhờ chàng cứu giúp...



Chàng niên thiếu bỏ đi một lát, lúc trở về hàng kẹo mút thì thiếu nữ và ông già đã biến đâu mất rồi. — chàng chạy nhào đi tìm, dò la được tung tích, nhưng cố làm đủ cách để gặp mặt ai một lần nữa đều không sao được. Thế là chàng mất hẳn vị thiếu nữ xinh tươi và không bao giờ quên được cái nhìn van lơn của nàng. Và luôn luôn đến ám ảnh chàng, cái tư tưởng bỏ phí mất một nền hạnh phúc.

Đoạn kết câu truyện của Hoffman khác hẳn, nhưng Diễm mai nhớ mang máng như thế. Nàng nói:

— Thiết tưởng ở đời có biết bao cuộc gặp gỡ, cuộc phân ly như vậy.

Sa-ninh ngồi im... và một lát sau, chàng nói truyện đến Ca-lập-bộ... Lần đầu chàng nói đến Ca-lập-bộ, chưa bao giờ chàng hề tưởng đến người vị hôn phu của Diễm mai.

Đến lượt Diễm mai ngồi ngáy người, lặng lẽ, đắm đắm suy nghĩ, rằng-vơ vẩn cần móng tay trở và nhìn nghiêng đi phía khác. Rồi, nàng ca tụng vị hôn phu của nàng, nói đến cuộc đi chơi dự định ngày hôm sau, đoạn, liếc nhìn trộm Sa-ninh, nàng lại ngồi yên lặng.

Sa-ninh, lần này, không tìm được câu gì nói thêm.

Bỗng Y Minh nhảy vào phòng, làm âm-ĩ đến nỗi bà mẹ thức giấc. Sa-ninh lấy làm sung sướng về sự ngẫu nhiên ấy. Bà Lê-nô-la rời cái ghế dựa và Báu lạ lảng vào nơi cơm chiều đã xong: người bạn, người lão bộc, nhà cựu ca nhạc lại giữ cả cái trọng trách hóa đầu quân nữa.

(Còn nữa)

Thục-Tú
dịch

NHÀ XUẤT BẢN ĐO' I NAY

ĐÃ XUẤT BẢN

Hồn bướm mơ tiên của Khải Hưng (nghe thứ 1)	0\$40
Anh phải sống của Nhất Linh và Khải Hưng (nghe thứ 2) (hết)	
Nửa chừng xuân của Khải Hưng (nghe thứ 5)	(hết)
Giòng nước ngược của Tú Mỡ	0\$50
Gánh hàng hoa của Khải Hưng và Nhất Linh	0.60
Tiếng suối reo của Khải Hưng	0.40
Mấy vần thơ của Thế Lữ	0.60
Cạm bẫy người của Vũ Tr. Phụng	0.45
Đẹp của Nguyễn Cát Tường	0.35

ĐÃ IN XONG

Vàng và máu (in lần thứ hai)

SẴN IN

Hồn bướm mơ tiên (in lần thứ ba)	
Anh phải sống (in lần thứ hai)	
Giọc đường gió bụi của Khải Hưng	
Nàng thu của Nhất Linh	
Đời mưa gió của Khải Hưng, Nhất Linh	
Gối tạc đàn của Thế Lữ	

ĐƯƠNG IN

Đoạn tuyệt của Nhất Linh

AI ĐỌC "ĐO' I NAY"

Không biết các

SÁCH "VỊ NƯỚC" SAU ĐÂY CŨNG LÀ:

Về bộ Công nghệ có: Day làm 40 nghề ít vốn 2\$00; 30 nghề để làm 1\$50. Kim-khí và cơ-khí 0\$80, v. v. — Về bộ Thê-thao có: Tập võ Túc (1 à 5) 1\$70, Võ Nhật 0\$50, võ ta 0\$40, võ Tây 0\$60, Day đi ban 0\$30. — Về bộ Y-học (lâm thuốc) có: Y-học lung-thư (1 à 10) 5\$00, Sách thuốc kinh-nghiệm 0\$59, Xem mạch 1\$90, Dân bà 1\$00, Trẻ con 1\$00. — Về bộ Thần học: Day Thôi-miên (1 à 5) 2\$00 và T. M. Nhật-bản 0\$50, Trường sinh-thuật 0\$50. — Về bộ Mỹ-thuật có: Sách dạy đàn Húc và cải lương 0\$50, Sách dạy vẽ 1\$00, Day làm ảnh 1\$00. — Về bộ Lịch-sử có: Định Tiên Hoàng, Lê Đ. Hành v. v. — Về bộ Doanh-nghiệp có: Những điều nhà buôn cần biết 0\$40, Thương mại kế toán chỉ nam 1\$50. Còn các thứ linh-tinh như Nam nữ bí-mật, Gia Lễ, Học chữ tây v. v. Ngót 100 thứ. Xa mua thêm cước gửi mua buồn có trừ huê hồng. Tho đề:

NHẬT-NAM, 102, Hàng Gai, Hanoi

HAY CON THOANG THOANG HUONG TRAM HUA PHAI

NƯỚC HOA "CON VOI"
NỔI TIẾNG THƠM MÁT, NHE NHANG VÀ THƠM RẤT LÂU!

1 lọ 3gr	0\$20
1 tá...	1.60
1 lọ 6gr	0.30
1 tá...	2.50
1 lọ 20gr	0.70
1 tá...	6.00

KHUẾ 5 B

NGOC
QUYNNH



L.T. — Này cu con! hôm nay sẵn tiền thầy mua cho cả ba tờ, tuần sau không được đòi mua nữa nhé!

VUI CƯỜI

Của D. D. Ninh — Hanoi

— Ông này mới lời thôi chứ, tôi đánh

1. **Sợ mưa** nó thì nó đừng đánh tôi à?

Lý Toét vào một hiệu bán ở. Suy
hơn, tính thiệt mãi mới mua được
một cái. Nhà hàng tươi cười cầm cái ở
đưa cho lý Toét, cười mà rằng:

— Thưa cụ, có phải gói không ạ?

L. T. — Bác tính ngoài kia mưa như
thế lại không gói thì có ướt mất ở của
tôi không?

2. **Kỷ niệm**

— Tôi lúng quá, anh làm ơn cho tôi
mượn vài đồng để liêu.

— Anh còn cái nhẫn kia lo gì nữa.
Mang ngay lên « Vạn-bảo » mà cầm.

— Không thể được, anh ạ. Cái nhẫn
này là của mẹ tôi để lại. Tôi không thể
rời nó ra được.

— Còn bạc của tôi là của thầy tôi để
lại cho tôi. Nó là vật hệ trọng, tôi không
thể nào rời nó ra được.

3. **Không đúng**

Giờ luận lý, thầy giáo giảng bài:

— Các anh phải chăm học, đừng nên
chơi bời lêu lổng. Các anh phải biết
rằng thầy mẹ các anh làm lụng, khó
nhọc, đôi bát mồ-hôi lấy bát gạo để
nuôi các...

Thầy giáo nói chưa hết câu, thì trò
Ân đứng phắt dậy mà rằng:

— Thưa thầy, thầy nhầm ạ! Thầy
con làm ở sở nước đá kia mà!

Của K. H. Đình

1. **Chả cần bóp**

Lý Toét ra tỉnh không biết làm sao
lại đánh nhau với một người đi đường,
đội xếp đến bắt hỏi:

— Làm sao cụ tại đánh người ta thế?

— Nó đánh tôi thì tôi đừng đánh nó
à.

— Nhưng làm sao nó lại đánh cụ kia
chứ?

— Đi về bóp cả!

— Thôi, ông để mặc tôi, được cái
không đau lắm, chả cần phải bóp.

2. **Hải còn sợ**

Hải Khấp lúc hấp hối gọi con vào dặn:

— Tao còn thiếu ba châu hắt của nhà
dầu Thịnh, dầu Hoàn và dầu Lý, mỗi
nhà năm đồng, sau khi tao chết rồi, mày
phải thu xếp đem trả ngay, kẻo chúng
nó đến đòi, bu mày mà biết thì chết tao
đấy nhé?

Của L. B. — Saigon

X. X. — Này cụ lý, cụ bá làng là vừa
mua chiếc ô tô, thiệt phí quá.

L. T. — ???

X. X. — Vì đã đắt, lúc chạy lại kêu
âm lên rầy cả tai.

L. T. — Ô hay, sao bác lại ngờ đến
thế, nếu như vậy thì đồ tôn tiền cho ông
bá mua còi đấy chứ.

Của T. Hồng — Qai-nhon

1. **Lý Toét sổ**

BA-ẾCH — Này cụ lý, cụ có nghe vụ
bắt cóc ở Saigon không?

L. T. — Lạ, bắt ếch thì còn có lý, vì
ếch ăn được, chứ bắt cóc mà làm quái
gì?

2. **Vỏ quít đầy, móng tay nhọn**

THÁI — Anh Hồng ạ, việc gì cũng nhin
là hơn cả. Một sự nhin chín sự lành.
Nói xong, đánh Hồng một cái tát rõ đau.

HỒNG. — Về mặt tươi cười, không
giận, đánh trả lại Thái một cái tát nên
thân, và thông-thả nói:

— Đây là tôi nhin hết sức, nếu không
thì anh phải biết!

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN MIỀN BẮC

Việc hợp nhất hai trường Kỹ-nghệ Hanoi và Haiphong

Sau khi thi xong Haiphong, trường Kỹ-nghệ thực hành Hanoi sẽ dùng làm nơi để ô-tô cho các công-sở miền Bắc.

Hiện nay các khí-cụ và vật dụng ở trường Kỹ-nghệ Hanoi đang chuyển xuống Haiphong, còn việc hợp nhất chắc sẽ thi hành vào đầu niên học 1935-1936.

Hội-đồng xét thuế thổ-trạch

Hội-đồng đánh thuế thổ-trạch năm nay đã họp và định hạ thuế hạng nhất xuống 1\$90 và tăng thuế hạng nhì lên 1\$10 mỗi mẫu, vì hiện nay hai thứ thuế cách nhau xa quá : hạng nhất 2\$30, hạng nhì 1\$00

Một chiếc máy bay bị cháy ở Gia-lâm

Gia-lâm. — 6 giờ chiều hôm chủ-nhật, chiếc máy bay du-lịch của hãng Aéro-Clup vừa hạ xuống tới đất thì bị cháy, hai người cầm lái thoát nạn chết, một người bị cháy xém mặt và một người bị đau, xoàng, đều đã phải đưa vào nhà thương điều trị.

Chiếc máy bay cháy gần hết, chỉ cứu chữa được lại hòm máy và hai bánh xe.

Sẽ có cuộc xô-số Đông-pháp lần thứ hai

Vì cuộc xô-số Đông-Pháp có kết-quả không ngờ, về ra hạn nhiều bán hết ngân ấy, nên Chánh-phủ định sau ngày 31 Juillet 1935, sẽ cho phát hành luôn cuộc xô-số lần thứ hai.

Trường Hồng-Bàng không người chủ trường

Sau khi ông Lavigne, nguyên chủ-sư nhòng Địa-chánh Hanoi, hiện giữ chức chánh sở Địa-chánh Bắc-ninh và chủ-trương trường Hồng-Bàng, bị bắt về việc hiên-thủ ở phòng Địa-chánh Hanoi, trường Hồng-Bàng không có ai đứng trông nom và cáng đáng trách nhiệm. Nhiều giáo-viên bỏ lớp không chịu đến dạy. Lưu-trú học-sinh, trừ một số ít quê quán ở xa, đều bỏ trường ra vì không ai chỉ tiền chợ để nấu cơm. Trường trường chỉ còn vài lớp có học trò, tình thế rất bối rối.

Tòa án đã cử một người bạn của ông Lavigne là kỹ-sư Tricoire đứng lên trông nom việc học của trường, còn việc tiền nong và việc trị-sự đều do tòa án xem xét.

Trường định khai giảng vào thứ sáu này và sẽ lấy một tên khác.

Một yếu nhân của V.N.Q.D.Đ. mới bị bắt

Sư Đam, bạn thân với sư Trạch và họ-trưởng chi-bộ V.N.Q.D.Đ. ở Chi-linh (Hải-dương) vừa mới bị bắt ở làng Thượng-lâm, huyện Lục-ngạn (H. D.). Ngoài lời pháp-luật đã 6 năm nay, sư Đam hoặc đi làm phu, hoặc đi hành khất để độ thân, và hiện nay làm mỗ cho làng Thượng-lâm, trong khi bị bắt.

Thi thừa phái hạng ba và hạng năm

Hanoi. — Hôm 16-5 tại Hanoi đã có kỳ thi để tuyển 16 người thừa phái hạng 5 và 8 người thừa phái hạng 3. Số thí-sinh thừa phái hạng 5 có 250 người và hạng 3 có 53 người.

Kỳ thi Brevet Supérieur

Hanoi. — Sáng hôm thứ hai, tại trường nữ-học Pháp Hanoi đã có kỳ thi Brevet Supérieur.

Tất cả có 3 nam thí-sinh và 17 nữ thí-sinh.

Văn-học tạp-chí tái bản

Kể từ ngày 18 Mai 1935, Văn-học tạp-chí tái bản, đã chấn-chỉnh lại và đổi mới như sau này :

Ra hằng tuần, 16 trang lớn, giá bán 6 xu. Xin mừng bạn đồng-nghiep và giới-thiệu Văn-học cùng độc-giả.

P. H.

TIN KINH ĐO

Cấm ăn của đút

Người ta đã cho dân ở khắp các công-sở trong Trung một tờ yết-thị có đủ ba lối chữ tây, tàu và quốc-ngữ như sau này :

« Cấm lo tiền cho các viên tòng-sự ở tòa. Ai phạm tội này sẽ bị trọng phạt »

TIN MIỀN NAM

Một sĩ-quan tàu d'Artagnan mang thư cho đảng Cộng-sản từ Pháp sang Đông-dương

Saigon — Một sĩ-quan ở tàu d'Artagnan tên là Deschamps vừa bị bắt vì có mang thư gần si của đảng Cộng-sản Pháp sang Đông-dương 300 thủy-thủ tàu d'Artagnan và tàu Amboise đình-công và phái đại-biểu xin cho Deschamps được tạm tha và mang về xử tại Pháp, nhưng không xong. Ông Thống-đốc Pagès hứa sẽ xử Des-

champs trước ba tuần-lễ, khi tàu d'Artagnan ở Trung-hoa trở lại Saigon. Đoàn đại-biểu đã thuận nên tàu Amboise đã chịu nhổ neo.

Việc này có ảnh-hưởng ở Pháp vì bọn thủy-thủ có điện cho các nghị-viên ở đảng Cực đoan.

Phóng-viên báo Candide tới Saigon

Một nữ phóng-viên báo Candide, bà Jansky, sang Trung-hoa điều-tra cho báo ấy và viết một cuốn sách mới, vừa rồi đã tới Saigon, có mấy bạn đồng-nghiep đón tiếp. Bà Jansky nói rằng bà đi Trung-hoa lần này là lần thứ hai, lần trước bà sang chất vấn vua Phổ-nghi.

TIN PHÁP

Lập hội-đồng quốc-phòng ở Đông-dương

Tại các thuộc-địa lớn của Pháp như Đông-dương, Tây-phi-châu, Phi-châu xích-dạo và Madagascar nay mai sẽ đặt Hội-đồng quốc-phòng để nghiên-cứu về vấn-đề phòng giữ thuộc-địa về mặt lục, không và hải-quân cùng những trường hợp đặc biệt.

Phụ-nữ Pháp biểu-tình đòi quyền đầu phiếu

Paris. — Sáng hôm 12/5, có rất nhiều đàn bà con gái kéo nhau đến biểu-tình ở Place de la Bastille, đòi quyền đầu phiếu cho đàn bà Pháp.

Bà lãnh tụ độc diễn văn xong, cuộc biểu-tình giải tán, không xảy ra điều gì quan trọng.

TIN ĐỨC

Cuộc đàm-phán của Anh-Đức không xong

Sau khi nước Đức xé bỏ hòa-uớc Versailles và chỉnh đốn lại lục, hải và không-quân, nước Anh rất lo ngại, phải ngoại-giao bộ-trưởng là John Simon sang Đức để đàm-phán cùng Hitler về việc nước Đức tăng quân bị, nhưng không có hiệu-quả : Hitler vẫn nhất định theo chính sách của mình.

NHÀ IN VIỆN-ĐÔNG có in đủ các
thư giấy má, sổ sách tư và nhà
buôn. Ai cần hỏi giá tiền hay cách
thức gì xin vui lòng chỉ dẫn.

NHÀ IN VIỆN-ĐÔNG có đủ các sách
vở giấy bút. Có tập Nguyệt-san **Livres
Nouveaux**, quý-khách cần dùng sẽ
xin gửi hầu.

NHÀ IN VIỆN-ĐÔNG có kho giấy to
chứa đủ các thư giấy tốt giá lại hạ.

NHÀ IN VIỆN-ĐÔNG lấy làm han
hạnh biểu các quý-khách mua hàng
trả tiền ngay : cứ 3\$ hàng thì biểu
một phần năm vé Cuộc xô số Đông-
Pháp.

VIỆN-ĐÔNG AN QUÁN
HANOI-HAIPHONG

C. P. A.

MUA MUC 1935



C. P. A.
MÉ 100 RUE DU COTON - HANOI
có tấm kiêu la
bán buôn bán lẻ

Muốn khỏi bệnh TẠO
nhức đầu, nặng bụng, hồi
thở hơi hám, tinh thần buồn
bực, mỗi buổi tôi uống 1,
2 viên.

"DƯỠNG LỰC HOÀN" NIỆU
"SỨC KHỎE CÔNG"



Tính chất NHUẬN TRĂNG!
KIỂM NGHIỆM NGAY!
KHÔNG CÔNG PHẠT
GIÁ RẤT RẺ

1 ống 10 viên
Có bán tại các
hiệu bào-chế TÂY
và các tiệm thuốc
bán thuốc TÂY

020

NGÂY THƠ VÀ VUI ĐUA

của cô NGỌC-LAN



ANH đứng tựa cửa, cặp mắt mơ màng...

Bỗng bên tai có tiếng hỏi :
— Chị Ngọc Oanh nghĩ đến đám cưới nay mai đó chắc ?
— Thưa chị, bây giờ hơn 4 giờ rồi rồi ả. Sắp nên bà rồi, nên quên cả giờ tan học. Ấy là mỗi thời học có mấy hôm mà đã thế. Lâu dần, có lẽ quên hết cả bạn. Thôi, chào chị, tôi về, vì sắp đến kỳ thi rồi. Cũng như chúng tôi phải đi thi giờ học thì chị phải đi thi giờ nghĩ đến á ồ là hôm kết hoa cùng mấy cặp giai nhân tuyệt lịch sự ».

— Nói ít chứ, mà độ này ở lớp có gì lạ không ?

— Từ hôm chị thôi học, còn ba người, Tổ-Lan, Hiền và tôi ngồi một bàn. Vắng Oanh buồn ghê, lắm lúc phải đấu có giáo đem giấy đánh cờ « carreau ». Đó, chỉ có thể thôi. Adieu !...

Oanh chào bạn bằng nụ cười. Rồi nhìn theo Lan mãi khi khuất sang phố khác. Xong, Oanh lại đứng tựa cửa, cặp mắt mơ màng. Oanh nghĩ tới hôm nào, bà phán Kim đem đến nhà nàng một thạp chè, một quả dứa cau làm lễ chạm ngõ. Thế rồi hôm sau, mẹ Oanh bắt Oanh thôi học ở nhà để giúp đỡ bà. Nhưng Oanh đã thừa biết rằng Oanh phải ở nhà để đợi đám ba tuần lễ nữa, nhà sẽ có cuộc ăn hỏi linh đình, tiếp đến đám cưới nàng mà chủ lễ là Hoàn. Cái tên Hoàn làm Oanh mỉm cười. Hoàn, một người đã cảm Oanh vì cái sắc dịu dàng, và nhất là đôi mắt to, đen láy như hạt huyền, rất linh động. Đối với Hoàn, Oanh tuy không yêu, nhưng cũng thương một kẻ si-tình, đã bao lần van xin nàng bằng lòng để chàng được làm chồng nàng. Chẳng những Hoàn giàu sang, bà mẹ nàng cũng đáng bà Kim cũng đều vui lòng kết thân. Và lại lấy Hoàn, Oanh sẽ vẫn nhân rồi như ở với bà mẹ. Hoàn là con một, nhà tại giàu lớn...

Chỉ còn độ hơn tháng nữa Oanh sẽ thành vợ cả, nghĩa là Oanh sẽ vào một cuộc đời mới, lạ, cũng sẽ đầy đủ hạnh-phúc như Oanh vẫn tưởng-tưởng. Thêm bồng Oanh thờ dài. Một mối buồn vương vẫn không chịu rời bỏ Oanh từ hôm Oanh ở nhà. Oanh tưởng lúc nào cũng như thiếu hay mất một vật gì rất đáng mến tiếc nên Oanh cứ thơ thẩn, mơ màng, vẻ mặt kém tươi. Đó, chỉ vì Oanh không thể quên nơi trường cũ được. Oanh nhớ lại những cuộc đánh đáo đêm, nhẩy võ ở trường với Bích, Nga, Liên và Hạnh. Quên làm sao được những lúc có giáo không để ý đến, Oanh cùng Lan giờ giấy

ra đánh cờ « carreaux », cười đùa rúc rích. Rồi nét mặt trang nghiêm, nhưng không mất vẻ ôn hòa của cô giáo lúc dạy bảo khuyển răn, gắt mắng hiện ra trong trí nhớ Oanh...

Oanh hồi tưởng đến những lúc tan học về, Oanh thường phải bắt cười về cử chỉ của mấy bạn học trò và nhất là bạn học trò trường Bưởi. Họ thường đi xe đạp theo mấy chị em Oanh, lúc tan học về ; họ hoặc dùng cặp mắt say sưa mà ngắm, hoặc chêm lời phẩm bình ngớ ngẩn.



Rồi Oanh nhớ tới những độ học thi, Oanh thường hay giữ hai bạn Lan và Hiền ở nhà để quay nhau lại học. Có khi học quá mười một giờ đêm mới thôi. Bụng đói, mấy chị em, người thắng đường, người luộc hạt sen, nấu chè, cũng có khi quấy bột, nấu cháo. Oanh bây giờ vẫn còn nhớ những hương vị thơm tho, ngon ngọt của những bữa « tiệc » xưa.

Phải, những buổi xưa, vì Oanh coi những cuộc vui đùa ngây thơ đó, sẽ chỉ còn có thể tưởng-tưởng chốc lát thôi, cũng như trong giấc mộng vậy. Oanh sẽ bước vào con đường đời mới, chắc cũng đầy thi vị, nhưng Oanh chắc Oanh sẽ mất hết tự do. Oanh sẽ thay đổi hẳn. Oanh phải gìn giữ lời ăn, tiếng nói, khi đứng, khi ngồi, vì bên họ nhà chồng Oanh sẽ chỉ trích bình phẩm Oanh từng lý. Tuy Oanh vẫn biết Hoàn không có gì là đáng trách, và lại Hoàn rất đối thương giàu sang. Nhưng còn bà phán Kim cùng chị Hoàn? Khó lòng Oanh tìm thấy hạnh-phúc như nàng vẫn tưởng !...

Nghĩ đến lời Lan vừa nói, Oanh buồn. Được một người bạn trăm năm, phải bỏ hết bao bạn thân. Chắc hẳn sẽ không được cùng bạn tụ họp nô đùa.

Họa hoằn mới có một vài bạn lại chơi, song những câu truyện hỏi thăm nhạt nhẽo, cùng vài tiếng mời nhau chén nước, miếng trà, đâu có hợp với tính vui đùa của Oanh. Đùng như lời Lan nói, Oanh nên bà, Oanh sẽ phải quên cả bạn. Nhưng Oanh bỗng chau mày có vẻ quả quyết sẽ nói :

— Nhưng thôi, tôi sẽ quên và sẽ khuấy khoả bằng tình ái yếm của chồng con.

Tiếng « con » làm Oanh lại nghĩ trái hẳn... Bỗng tiếng giấy lếp kệp làm Oanh quay đầu lại, rồi tươi cười, nàng chào :



— Kia, chị Cả, mời chị vào chơi. Lại cả cháu Lăng nữa. Ra tôi yêu nào.

— Meco nhà không em ? Chà ! độ này đẹp như tiên. Gái sắp lấy chồng có khác.

Oanh đỏ mặt nói giọng :

— Còn chị trước kia thì sao.

Vờ vĩnh, Oanh giắt Lăng vào trong nhà rồi cất tiếng gọi :

— Mẹ, có chị cả lại chơi.

Nghe con gọi, bà hai Đán chạy ra chào hỏi, rồi quay vào mở tủ đóng tiền họ cho chị cả, một người cháu bà lấy chồng năm kia, hồi 16 tuổi bằng tuổi Oanh bây giờ. Bà Hai đưa tiền hỏi :

— Chị cả lại có tin mừng rồi, phải không ?

— Vâng.

Oanh ngạc nhiên vì câu trả lời.

— Đã mấy tháng ?

— Dạ, ba tháng ả.

Oanh bụng nước mòi, nói xen :

— Gớm ! chị mới lấy chồng hơn một năm mà đã gần hai con. Thế độ ba hay bốn mươi, thì mấy chục đứa, chị ?

Bà Hai mắng :

— Con nhà nói dở chưa. Có phúc lắm mới được mắn. Người con gái có chồng, cần nhất là làm ăn giỏi, hầu hạ nhà chồng cho phải phép và sinh nở nhiều để hương lửa thờ phụng tổ tiên. Ngoài ra, chả cần gì cả. Mấy chị em chúng mày, sau khi lấy vợ lấy chồng, cứ hai năm một, hay ba năm đôi, bao nhiêu tiền năm nhà lương, nie cho hết, con ả.

Oanh đỏ mặt nín lặng, cảm thấy một cách rõ rệt cái ý nghĩa « đàn bà là tôi mọi, là máy đẻ » đối với các bà Annam. Rồi Oanh ngắm chị cả, Oanh thấy chị cả thay đổi từ hình thể đến tinh thần. Hai năm trước, chị cả cũng như Oanh : một cô con gái ngây thơ, vui vẻ. Nay trông chị như đã ngoài hai mươi tuổi, ít cười nói, vẻ e lệ, dẹt dẹt, nói năng chậm chạp. Những câu truyện của chị cả nói với mẹ Oanh, chỉ quanh việc chồng họ, đến việc lễ bái đền kia phủ nọ.

Đã ba hôm nay, trong lớp học, bà giáo thỉnh thoảng lại gọi Oanh lên đọc bài. Oanh lại cất tiếng trong trẻo vui vẻ cùng mọi bạn vui đùa ở trong sân trường. Tha thướt dịu dàng, Oanh, mấy quyển sách dưới tay, cùng đi học về với Lan, Hiền, cùng ngắm nhìn cảnh vật phố quen, cùng khúc khích cười vì thấy mấy học sinh lượn đi lượn lại theo mấy chị em nàng...

Oanh lại đi học. Vì mấy hôm trước, Oanh đã tốn nhiều lời nói, có khi cặp mắt phải nhuộm lệ, để xin mẹ hoãn việc hôn nhân lại vài năm. Còn đối với Hoàn, Oanh chỉ cười và nói :



— Nếu tình của anh thật nồng nàn, cao thượng, thì ngại gì hai, ba năm. Tôi đối với anh, coi như người anh tôi vậy. « Ái-tình » tôi không biết, nhưng tôi bây giờ chỉ yêu thích ngây thơ, tự do và vui đùa...

cô NGỌC-LAN

MAISON NHUẬN-ỐC ARCHITECTURE

(Avant - Mètre et mètre définitif)

Mười bảy năm chuyên vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi. - Đã có bốn trăm kiểu nhà của Bản-sở vẽ, mà đã xây tại Hanoi và các tỉnh xin tính giá hạ.

Siège : 168, Rue Lê - Lợi — Hanoi
Succursale : 63, A M^e Joffre — Thanh-Hóa

TRICARBINE

CHỮA CHO KHỎI ĐAU NGAY, KHỎI HẮN NHỮNG BỆNH NHƯ SAU NÀY

Sôi bụng; ợ chua; đau dạ dày; tức bụng; nóng bụng;
nôn mửa; mệt nhọc vì sự tiêu hóa bất thường

TRICARBINE làm cho ta ăn uống được chóng tiêu 0\$35 một lọ

CÁCH DÙNG: Uống một thìa cà phê vào một chén nước chè khi ăn cơm hay lúc thấy đau
Có bán ở các hiệu thuốc lớn và ở : PHARMACIE CHASSAGNE, 59, Rue Paul Bert, Hanoi

VÔ-ĐÌNH-DẪN DƯỢC-PHÒNG

(PHÂN-CỤC)

13, RUE DES CANTONNAIS, 13 — HANOI

Khắp Bắc-Kỳ và Ai-Lao, Van-Hoa Đại-lý tổng-cục
ai muốn làm Đại-lý xin do: 8, Rue des Cantonnais, Hanoi

BÀ CON ANH EM ĐÃ DÙNG GIÁP VÒNG CÁC HIỆU THUỐC PHONG TÌNH CHƯA?

Nếu đã dùng rồi mà thấy khá, thì cứ dùng tới. Còn như thấy "tiền mất
ật còn" thì bà con anh em hãy dùng qua thuốc mới thí-nghiệm xong, trị
được 92% số người bệnh. Thuốc này của nhà thuốc danh tiếng lâu năm
và lớn nhất ở Đông-Pháp là:

**VÔ-ĐÌNH-DẪN
DƯỢC-PHÒNG, CHỢ-LÚN**

Tên thuốc là:

Huê-liêu-giải-độc-hoàn

KÈU TẮT LÀ SỐ 60. GIÁ 1\$00 1 HỘP

dùng được 5 ngày. Trị tuyệt:

Lậu, dương-mai, hột-xoài

bất câu mới phát hay kinh-niên

Chúng tôi không đại-ngôn rằng thuốc này là «Thần-Dược», nhưng giấy
trắng mực đen còn đó, cái danh-giá của chúng tôi từ 15 năm, chúng tôi
không làm quảng-cáo một thứ thuốc tâm-thương cho tổn của hao công,
làm mất lòng tin cậy:

Hỡi bà con anh em có bệnh!!

Muốn mạnh cứ yên trí, dùng

HUÊ-LIÊU-GIẢI-ĐỘC-HOÀN

PHÂN-CUỘC VÔ-ĐÌNH-DẪN Ở KHẮP NƠI:

SAIGON 118, Rue d'Espagne	PNOMPENH 4, Rue Ohier, 4	QUINHON Avenue Gialong
DAKAO 179, Bd Albert 1 ^{er}	BIENHOA Rue Bataille	THUDAUMOT Près du marché
NHATRANG 37, Route Coloniale I	MYTHO Quai Gallieni	HANOI 13, Rue des Cantonnais

Cinéma Palace

LE MEILLEUR SPECTACLE DE HANOI

Tuần lễ này

SẼ CHIẾU TỊCH: LE MASQUE QUI TOMBE

do những tài tử: Tania Fedor, Jean Worms, René Ferté, Muhalesco, Maurice Lagrenée
và André Burgère sắm vai chính. Một phim trình thám rất hoạt động — dân cảnh rất khéo léo
và có những phong cảnh tuyệt đẹp ở Monte Carlo trông rất sừng sững, âm-nhạc du-dương, rất
vui tai, các ngài chớ bỏ qua cuốn phim hay hiếm có này.

Tuần lễ sau — Từ thứ tư 29 Mai đến thứ ba 4 Juin 1935

CHIẾU PHIM: LE ROSAIRE

Một chuyện rất cao thượng, cảm động thương tâm do những tài tử André Luguet, Louisa de
Normand, Charlotte Luses sắm vai chính.

Cinéma Tonkinois

Từ thứ sáu 24 đến thứ năm 30 Mai 1935

CHIẾU PHIM: LA PISTÈ DES GÉANTS

do những tài tử Jeanne Helbling, Gaston Glass sắm vai chính. Một phim phiên lưu mạo hiểm
rất hay ít phim sánh kịp, toàn phim quay ở giữa giới — đoàn khai hoang đi dọc đường gặp bao nỗi
gian nan nguy hiểm, nào lúc chèo núi, lội qua sông, khi qua bãi sa mạc bị bọn cướp người da
đỏ ra chặn đường; đến đây ta được xem một cuộc sung đột dữ dội, súng bắn liên thanh tên
bay tứ phía đoàn khai hoang lại, còn có lúc gặp gió bão mưa to sấm chớp âm-âm; cuốn phim
này ai xem cũng thích và muốn xem đi xem lại không thấy chán.

VÔ-ĐƯỢC-DIÊN

Kiến trúc sư — TỐT NGHIỆP T.M.T.Đ.P.

NGUYỄN-TƯỜNG-LÂN

Họa sĩ tốt nghiệp T.M.T.Đ.P.

Nº 57, Route de Huê, Nº 57

Chuyên vẽ kiến trúc to, nhỏ, trong các thành phố. Chỉ bảo
các thức - tính chủ vật liệu. Đi xa không tính tiền thêm.

Có giấy học-sinh thi vào các ban trường Mỹ-thực. Giấy
toán pháp thường và toán pháp thuộc về kiến-trúc.

XIN GIỚI THIỆU

Có dự thi cuộc
thi của C. P. A.

HAI MÓN THUỐC TRỊ LẬU, GIANG RẮC THẦN HIỆU

Nếu dùng đủ thứ thuốc mà bệnh chưa khỏi,

1. Bệnh Lậu thì nên mau mau dùng thuốc Châu phách qui đông hoàn số 15. Giết sạch vi trùng, làm thông
tiểu tiện, không công phạt bàng thận, không hại đường sinh dục, chóng khỏi bệnh mà lại rẻ tiền. Giá mỗi hộp
1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát dùng ít mà chóng lành. Bệnh kinh niên dùng nhiều thì tuyệt nọc.

2. Bệnh Giang mai nên dùng Giải độc sát trùng hoàn số 26, giải hết gốc độc, sát hết vi trùng, không
hại đường sinh dục, khỏi sợ di truyền cho con cháu. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát nên
dùng sớm khỏi sợ thành kinh niên. Bệnh kinh niên mau lo trừ, khỏi lo hậu hoạn.

VÔ-VĂN-VĂN DƯỢC-PHÒNG Thudaumot (Nam-kỳ)

Đại lý—HANOI: Nguyễn Văn Đức, 11, Rue des Caisnes—YÊN-BAY: Maison Phú Thọ, 8, Yên Lạc—PHÚ-LÝ: Bùi Long
Tri—NAM-ĐÌNH: Việt Long, Sau Chợ Cờ—TRƯƠNG—HONGAY: Hoàng Đào Quí—THANH-HÓA: Gi Long dược phòng
VINH: Sinh Huy, Rue Maréchal Foch—THÁI-BÌNH: Trần Văn Nhã, Maison Phúc Lai—Trúc Ninh hiệu à ĐÔNG-ĐÔNG



I. Vì von

T. T. T. B. số 48 bài «Xuân tàn,
hè đến, rồi thu, rồi đông» của L.Đ.
Ngân:

Chúng ta lại được một ve cánh
chim diu dàng, chúng ta sẽ nghe điệu
ca vui vẻ. Kết quả cuộc ái-tình của
đôi ta do em ạ.

A, ra thế đấy. Kết quả cuộc ái
tình là vuốt cánh chim và nghe điệu
ca đấy. Không nói thì ai biết được.

2. Rõ chán

Văn bài ấy:

Hữu sẽ giữ một trang tiêu thuyết
đọc... Đôi khi nghĩ đọc, Hữu ngừng
đầu nhìn vợ: em thử kể cho anh một
truyện cổ tích nào.

Đọc cho người ta nghe có một
trang tiêu thuyết mà nghĩ những
mấy lần; mỗi lần nghĩ lại còn bắt
người ta kể một truyện cổ tích.
Rõ chán!

3. Cho nghĩ

Văn bài ấy:

Hai quả tim mỗi một đã sắp chán
phong vị ái-tình.

Hai quả tim mỗi một vì nó phải

MỘT ÔNG THẦN...

trên một ngọn núi kia, bên
Cao-miên, có một ông thần. Hễ
con công đệ tử nào muốn thấy mặt
ngài, thì cứ đưa cho nhà sư Ngươn
một đồng bạc. Tức khắc sư Ngươn
đưa tới một quãng rừng, rồi bỗng trong
cây hiện ra một ông thần ghê gớm, ăn
vận áo sô dài lượt thướt, đi đứng
nghiêm trang, phán một vài câu... rồi
tự nhiên biến mất.

Cứ như thế đã ba năm nay. Con
công đệ tử ngày một nhiều. Ngài thành
ra một vị thần thiêng liêng vô cùng...

Gần đây, có mấy người đến xin cúng
cho «đức ngài» năm chục bạc. Ngài
nhận, hẹn đến hôm sau sẽ cho «đệ-
tử» cái hân hạnh là bị ngài lấy năm
chục bạc ấy. Hôm sau, thiện nam, tín-
nữ đứng giờ si sụp khấn vái, mà mãi
không thấy ngài hiện cho. Thì ra ngài
đã bị một thám tóm được lúc ngài sắp
sửa ở trong hang hiện ra.

Không ra oai sấm sét, ngài lay van
thăm tử như cốc để mà thú rằng tên
là Preap-Svai, chỉ có nghề làm thần
đề sống mà thôi.

Hiện nay ông «thần» thiêng ấy
đương nằm trong đê-lao đợi ngày
«hiện» ra trước tòa.

T. Ly

dập xuống đêm ngày đấy mà, chả
trách nó chán phong vị ái-tình, cứ
cho nó nghĩ đập là khỏi chán ngay.

4. Vờ vịt gì?

Văn bài ấy:

Yến giả vờ vuốt mái tóc để che
một giọt lệ đang từ từ chảy trên má.
Yến không muốn trông thấy giọt lệ
của mình.

Không muốn trông thấy thì nhắm
mắt lại hay lau giọt lệ ấy đi, chứ
vuốt mái tóc thì che thế nào được
mà vờ vịt?

5. Vụng suy

Văn trong số báo ấy, bài «Một
người vợ» của Đình-Đang:

Nàng bối rối với hai điều nàng đã
dự định. Bà con đi rồi từ từ, hay
sống một cuộc đời nhọc nhằn để nuôi
con.

Nàng thật vụng suy quá, chết đi
cũng phải. Đã định từ từ còn cần
gì tiền nữa, mà phải bán con?
Đem cho đi có phải tử tế bao nhiêu
không?

VŨ-NĂNG-LỰ Thái-bình

Nội!

Bài «Chẳng phụ lòng» của Tam-
Lang:

Điều mong ước bấy giờ nóng
như than lửa đun sôi những giọt
màu lạnh trong tim...

Thế thì quả tim ấy là cái nội!

Ngân-Sinh

Cái phiếu chính đáng

Hảiphong tuần báo số 16:

Không mất nửa xu để mua phiếu,
không một li ét-săng để dùng xe đón
cử tri, những phiếu bỏ cho ông Tông
đều được dư-luận khen là chính đáng.

Đáng khen lắm. Vì những phiếu
ấy đã không mất một li ét-săng
để đi ô tô, và nửa xu để mua phiếu.

Một thứ kỷ-niệm

H. P. T. B. số 17, bài «Một mạng
thác oan...»

Bạn vẫn bảo tôi kể lại cái kỷ-niệm
sắc nhất trong đời, bây giờ tôi
xin chiêu lòng bạn.

Anh kể lại cái kỷ niệm sắc nhất?

Thôi, chiêu lòng bạn làm quái gì,
đừng kể nữa là hơn.

Sự thành-thực của ông hội- viên

Cũng H.P.T.B. số 17, trong bài
«Cảm tạ các cử tri»:

...Tham tạ các cử tri đã... nhận
thấy lẽ phải và sự thành thực trong
lời bá cáo của tôi.



... Chứ trong lời tôi nói và nhất là trong bụng tôi thì không có lẽ phải, cũng không có cả sự thành thực. Đã đành.

Cảm

Đồng-pháp số 2937, bài «Tin hồng» trong phụ-trương phụ-nữ:

— Họ trông thấy vợ, vì mấy lần sinh-nở phải kém về xuân sắc, họ cảm thấy sự chán.

Lời thôi lảm. Thấy kém về xuân sắc, chán thì cứ việc mà chán, còn cảm kiếc làm gì cho thêm dài giòng.

Ánh sáng và tiếng nói

Cũng số báo ấy, trong mục «Bạn phương xa»:

... Khi ngồi dự tiệc dưới làn ánh sáng rực rỡ của các ngọn đèn mắc la liệt, với tiếng nói chuyện huyền ảo của hàng bao nhiêu người đến ăn cơm... cô tưởng mình đang ngồi trên ngôi sao.

Dưới ánh sáng của những ngọn đèn với tiếng nói chuyện huyền ảo? Thôi, phải rồi, những người nói chuyện cũng mắc la liệt như những ngọn đèn. Thảo nào mà cô tưởng mình đang ngồi trên ngôi sao (!). Ý vị thực.

Thơ...

Vấn số báo ấy, trong mục gấm thêu, một «nữ thi-sĩ» trách hê và trách cả cái cuộc:

Đáng giận thay cho cái cuộc bay!
Vì sao vội vã gọi hê ngay,
Hay lảm thay!

... Với thần

Tiếp theo bài thơ ấy:
Năm canh bắt rứt mình thêm nhọc.

Sáu khắc nấu nung mắt lại cay.
Đọc tới đây, mắt tôi cũng thấy.

Và ngẩn-ngơ...

Cũng vấn bài ấy:
Khổ sở mấy người không có quạt.
Bỏ một xu ra mà mua có được không!

Giấu sang bao kẻ vẫn cho quay.

Thơ quạt quay, bay vậy thay!
Thực đáng đặt vào mục «gấm thêu» lảm lảm.

Cẩn thận

Hồn trẻ số 5, trong bài «Sống trên mặt nước»:

Ngoi trong ca-bin lầu, ông vung tay ném liềm qua cửa sổ mà không cần đếm lại.

Còn ông viết câu ấy hẳn đếm lại rồi mới ném liềm qua cửa sổ. Chỉ li đến thế là cùng!

Nhất dao Cạo



X.X. — Đồng hồ nhà quan lớn nhanh nhỉ. Bây giờ đã 5 giờ.
L.T. — Ấy hôm nọ quan truyền rằng đồng hồ này mấy «kị mã» tốt lắm nên nó chạy nhanh thế là phải

PHÒNG KIẾN TRÚC

NGUYỄN CAO LUYỆN
HOÀNG NHƯ TIẾP
TÔ NGỌC VÂN

54, Richaud, (sẽ nhà thương Bảo Hộ)
42, Tràng Thi (Borgnis Desbordes)

VIÊN-DÔNG TÔN-TÍCH HỘI

HỘI TƯ-BẢN SÉQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN

Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phật-lăng một phần tư đã góp rồi

Công-ty hành động theo chỉ-dụ ngày 12 tháng tư năm 1916

Đang-bạ Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

Tổng cục ở Hanoi — 32, phố Paul-Bert — Giấy nôi số 892
Sở Quản-lý ở Saigon — 63, đường Charner — Giấy nôi số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG AVRIL 1935

Mở ngày thứ hai 29 April 1935 tại sở Tổng-cục: 32, phố Paul Bert ở Hanoi hồi 9 giờ 30 sáng do ông Long chủ tọa, ông Phạm-vân-Thu và ông Nguyễn-Bình-Nam dự tọa cùng trước mặt quan Kiểm-Sát của Chính-Phủ

SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền hoàn l i
	Lần mở trước: Hoàn vốn hội phần	
3 103	3193-3 M. Nguyễn-văn-Anh ở Saigon, lĩnh về . . .	1.000 \$
	3193-5 M. Mouze Avit ở Pnompenh, lĩnh về . . .	1.000 \$
41.058	Phiếu này chưa phát hành.	
	Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn	
4.887	4867-3 M. Ung-đức-Trung ở Phan-thiết lĩnh về . . .	200 \$
	4867-5 M. Huỳnh-công-Vang ở Saigon, lĩnh về . . .	200 \$
10.700	Huỳnh-thi-Lôi ở Tuy Hoa, lĩnh về . . .	200 \$
24.302	Un porteur ở Hanoi, lĩnh về . . .	1.000 \$
31.539	M. Đặng-thê-Vinh, ở Vinh, lĩnh về . . .	200 \$
35.025	Phiếu này chưa phát hành.	
	Lần mở thứ ba: Miễn trừ không phải góp họ	
2.857	2857-2 M. Philippe Cox ở Hanoi, lĩnh về . . .	108 \$ 20
	2857-4 M. Prak Nhep ở Pnompenh, lĩnh về . . .	108 \$ 20
6.888	M. Bourelly ở Uong Bi, lĩnh về . . .	532 \$ 00
13.638	Mme Turpin Lyonnet ở Thanh Hoá, lĩnh về . . .	262 \$ 00
23.760	Mlle Hoàng-cát-Tường ở Phucyên, lĩnh về . . .	102 \$ 80
28.909	Lo-thi-Bao ở Bình Lập, lĩnh về . . .	101 \$ 60
32.935	M. Trần Bình ở Sadec, lĩnh về . . .	100 \$ 40
34.261	Phiếu này chưa phát hành.	

Những phiếu kê sau này không được dự các cuộc xổ số vì tiền tháng chưa đóng:
3193-1 — 3193-2 — 3193-4 — 91 — 4867-1 — 4867-2 — 4867-4 — 7201 — 14208 — 15993
19078 — 23918 — 29119 — 2857-1 — 2857-3 — 2857-5 — 5697-A — 5697-B — 11911
16825 — 18826 — 24640

Kỳ xổ số sau định vào ngày thứ tư 29 Mai 1935, tại sở Quản Lý ở Saigon số 68 đường Charner hồi 9h,30



SỮA NESTLÉ
Hiệu con chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương các
nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, vãn vãn.
Ở KHẮP ĐÔNG DƯƠNG



1^{er} MAI ĐEN 1^{er} JUIN 1935

Nhà thuốc chúng tôi, vì mới dọn sang nhà mới (trước ở 27 Nhà Chung (Mission) nay dọn sang 15 cùng phố) muốn có thịnh tình riêng đối với các khách hàng cũ và muốn được nhiều quý khách biết đến và hiểu rõ là một nhà thuốc có giá trị như thế nào, nên đem mấy món thuốc được thích hợp với đời mới bán hạ giá một dịp từ 1^{er} Mai đến 1^{er} Juin này để tặng các bạn như sau này :

Bổ thận Hưng dương (1\$00 lấy 0\$70) :

Chuyên dùng cho những người bất cứ vì có gì sinh ra thận hư mà thấy đau lưng, sinh dục kém, di tinh mộng tinh, ăn ngủ không điều, người mệt mỏi, gần sắc đẹp cũng không có hứng thú, thường lại mờ mắt, rức đầu, rụng tóc, đau răng... Dùng thuốc này chỉ 1 hộp (được 4 hôm) thấy kiến hiệu. (Người nào thận hư lắm, chỉ dùng 10, 12 hộp là cũng).

Bổ phổi (1\$00 lấy 0\$70) :

Sinh ra ho vặt, hay khạc nhỏ, có nhiều đờm, thường lại rạo cồ, rát cổ, thở khô-khè, tức ngực, xanh-xao, gầy còm, ăn ngủ không điều. Dùng thuốc Bổ-phổi này, dù bệnh phải đã lâu ngày đến đâu, chỉ 6 hộp là cũng, còn thường chỉ 1, 2 hộp là thể nào cũng được mãn nguyện. Những người sắp sinh ra « Ho lao », dùng thuốc này cũng thể ngăn-ngừa được.

Tiết nọc Lậu, Giang (Bồi-nguyên tiết-trùng) (1\$50 lấy 1\$00) :

Sau khi khỏi Lậu, Giang-mai hoặc bị bệnh ấy đã lâu ngày (từ 1 đến 15, 20 năm) mà thấy đau lưng, nước tiểu không điều hòa, thức khuya ăn độc lại phát bệnh, người thường mệt-gét, bíp thịt rứt, chân tay mỏi, ngoài da ngứa, nổi mụn tịt, buốt nhói trong ống tiểu, thỉnh thoảng thấy rớt qui-đầu... (còn nhiều chứng vật khác) Như vậy tức là nọc bệnh chưa hết, dùng thuốc này nặng 6, 8 hộp, nhẹ 2, 3 hộp là cũng (thuốc này không những tiết nọc bệnh một cách êm-đềm, mà còn bồi-bổ nguyên-khi nữa, hiện khắp nơi điều rõ, vì đã 1, 2 lần bán hạ giá để nhiều người dùng thử). Thuốc này trị bệnh dần dần ra khí hư cũng rứt tốt.

Giải độc hoàn (2\$00 lấy 1\$50) :

Về mùa viêm-nhiệt thường sinh nóng nảy-lở ngứa, nổi mụn tịt trong người, là vì huyết xấu, nên lại thường sinh ra: mờ mắt, rức đầu, vàng óc, nóng ruột, ăn kém, ngủ hay li-bi mê-mộng. Dùng thuốc này chỉ 1 hoặc 2 hộp là đổi huyết xấu ra huyết tốt, người mạnh-khỏe mát-mẻ như thường (những người bị bệnh phong-tính trước, uống phải các vị độc, nay bắt cứ sinh ra chứng gì, dùng cũng khỏi như thường).

Bách ứng hoàn (3\$00 lấy 2\$00) :

Thuốc này chuyên chữa những người làm hư, não tổn, sinh ra mệt-gét, trí óc hay quên, nhọc mệt, đêm nằm hay rứt mình mê-mộng, ăn không ngon, ngủ hay li-bi, đau lưng mỏi thân-thể, hay nóng ruột, xanh-xao, gầy còm, uống thử này sẽ thêm trí khôn sinh trí nhớ và các cơ thể sẽ được mạnh-mẽ hơn lên. Các cụ già, các người làm việc bằng trí óc nhiều hoặc nhất là các cậu học sinh sắp đi thi dùng thì tốt lắm, vì sẽ thêm trí khôn sinh trí nhớ.

Những thuốc bán theo giá trên này, chỉ hết ngày 1^{er} Juin là hết hạn. Xin các ngài chủ ý. (Trong dịp này ai muốn dùng thử thuốc Lậu Thương-Đức là một thử thuốc Lậu hay nhất, cũng xin biểu không một lần đầu, hoặc mua nhiều sẽ được trừ 20%.

Ở xa mua thuốc trên từ 5\$00 trở lên sẽ không phải chịu tiền cước và gửi bằng cách lĩnh-hóa giao-ngân.

THƯ TỪ VÀ MANDAT XIN ĐỀ: **THƯƠNG - ĐỨC**, 15, PHỐ NHÀ CHUNG, 15 (Mission) — HANOI
ĐẠI-LÝ: Sinh-Huy, 59, La Ga, Vinh — Cần nhiều đại-lý chắc-chắn cẩn-thận ở các tỉnh

MUA MỘT LỌ KEM HAY MỘT HỘP PHẤN

EM TRẺ LẠI MƯỜI TUỔI

CÁC CHỊ NẾU MUỐN SẼ CŨNG ĐƯỢC NHƯ EM



MỘT CUỘC PHÁT-MINH RẤT LẠ - LÙNG VỀ SẮC ĐẸP CỦA MỘT BÁC-SĨ

Sắc đẹp là điều kiện cốt yếu cho hạnh-phúc của người đàn-bà. Nhưng sắc đẹp ở da. Xưa kia những người đàn-bà quá tuổi đành chịu mất cái sắc thanh-xuân. Ngày nay khoa-học đã phát-minh ra được một chất có thể giúp cho người đàn-bà vẫn hồi cái sắc đẹp của mình một cách rất dễ. Chất ấy chứa ở trong thứ Crème Tokalon mới. Đem thứ Crème này lên da cho nó thấm vào trong thịt thì lập tức những vết rầu ở trên da như mụn, nốt ruồi đều mất sạch. Nước da lại trắng trẻo, mịn-màng, như lúc tuổi còn non. Không những thế, dùng Crème Tokalon thì mình đã giữ được sắc đẹp, lại còn được thêm sức khỏe nó hiện ra ở trong cái nước da sáng-láng mịn-mơn, trẻ trung

như da quả tiên-đào. Hơn nữa những người kém nhan-sắc mà dùng Crème Tokalon thì cũng đổi ra đẹp một cách dị-thường. Vậy mỗi buổi chiều, trước khi đi ngủ các chị em nên dùng thử Crème Tokalon, sắc hồng, thứ Crème ấy nó nuôi da và làm cho nước da trẻ lại trong khi ngủ. Còn mỗi buổi sáng thì dùng thử Crème Tokalon, sắc trắng. Chất ấy nó làm cho nước da tươi-tắn lại và dễ đánh phấn. Rồi lúc chị em soi gương sẽ thấy mình có một cái sắc đẹp lộng lẫy như ngọc, hồng bầy như tiên, cái sắc đẹp mà nếu không dùng Crème Tokalon thì không bao giờ có được. Hãy dùng Crème Tokalon đi. Sẽ thấy hiệu quả tốt. Nếu không thì tiền mình mua sẽ hoàn lại cho mình

LA CRÈME ET LA POUDRE TOKALON

BÁN TẠI CÁC CỬA HÀNG LỚN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ

ĐẠI-LÝ ĐỘC-QUYỀN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ

Varon, Rochat et Co — 45, Bd Gambetta à Hanoi

Việc PHÁP-LUẬT

Muốn được việc một cách mau chóng và đỡ tốn tiền, nên đến phòng cố vấn pháp luật

Số 5 phố Hàng Gia cũ, Rue des Cuirs cạnh bãi chợ Hàng Gia HANOI
KIẾN CÁO, ĐƠN TỪ, HỢP ĐỒNG, VĂN TỰ V.V...

GIỜ TIẾP KHÁCH: Buổi chiều từ 5 đến 7 giờ
Buổi tối từ 8 đến 9 giờ

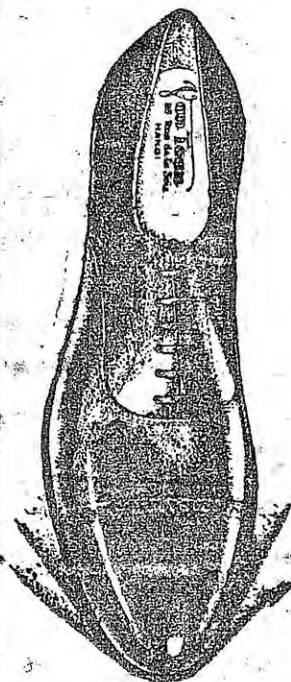
Có cự thi cuộc thi của C. P. A

HÀNG TỐT, ĐẸP, GIÁ HẠ

NÊN LẠI NGAY

VẠN-TOÀN

95, PHỐ HÀNG ĐÀO — HANOI



GIẤY ĐÓNG SẴN đủ các kiểu tân thời 1934, nhiều thứ da mới rất đẹp và bền, để da tây hoặc để cao xu, đủ các số chân từ 36 đến 42 để các ngài chọn cho được vừa ý, khỏi đau chân. Ngài nào ở xa không tiện về Hanoi xin viết thư về hỏi Catalogue 1934-1935 hoặc cho người nhà về mua hộ, nếu rộng chật không vừa ý có thể mang về đổi được cho thật bằng lòng mới thôi, bản hiệu xin vui lòng chiều ý các quý khách. Giá từ 3\$50 trở lên. Cùng một giá, giày của bản hiệu bao giờ cũng tốt, đẹp và bền hơn mọi nơi vì bản hiệu cốt bán cho nhiều và được lòng tin cậy của quý khách. **GIẤY ĐÓ CHÂN** xin tùy kiểu tính giá phải chăng.